

ĐÌNH HÙNG

1920 — 1967

ĐÌNH HÙNG là tên thật, sinh ngày 3 tháng 7 năm 1920, tại làng Trung-phụng, kế cận Hà-nội, chính quán là làng Phượng-dực, tỉnh Hà-đông (Bắc-phần).

Đình Hùng là con út cụ Hàn Phụng (Hàn-lâm thị-độc), trường huynh là Đình Lân và 4 chị là Loan, Yến, Hồng, Oanh.

Thuở nhỏ Đình Hùng theo bậc tiểu học trường Sinh Từ, rồi trung học trường Bảo-hộ tức trường Bưởi Hà-nội; đậu bằng Cao-đẳng Tiểu-học (Diplôme d'Études primaires supérieures) hạng bình thứ và được học bổng theo ban chuyên khoa đề thi ra bằng Tú-tài Bản-xứ. Ta hãy nghe Vũ hoàng Chương nói về một đoạn đời Đình Hùng :

“... Nhưng thân Ái-tình đã hiện đến cùng một lúc với sự thành công đầy hứa hẹn nói trên, ngay ở ngưỡng cửa bậc chuyên khoa của trường Bưởi.

Có chàng mang lòng thương
Đi dạo muôn con đường
Một hôm dừng trước mộ
Yêu nàng tên Kiều-Hương.

(ĐVTS trang 31)

Kiều-Hương ! Đó là tên thật của một thiếu nữ Hà-thành, nhưng mối tình của nhà thơ họ Đinh chỉ là « tình cảm », một mối tình lý tưởng : Người trong cuộc chỉ yêu đề mà yêu như Lamartine đã nói, chứ không phải yêu đề chiếm đoạt hay lập gia đình. Có lẽ vì vậy mà sau này Kiều Hương đi lấy chồng, Đinh Hùng cũng không nhớ tiếc, và khi cho in tập *Đường vào tình sử* hơn 20 năm sau, Hùng e rằng có gây bất tiện cho « nàng » chăng, đã tự ý thay chữ « Kiều » bằng chữ « Tần », một cái tên tưởng tượng :

Tần-Hương ôi Tần-Hương
 Tên nàng như hoa đẹp
 Chàng là bướm tơ vương
 Nên chàng là Hoài-Điệp. (1) »

(ĐVTS trang 32)

Năm 1943, song thân mất, Đinh Hùng chung sống với chị Thục Oanh (hơn Đinh Hùng một tuổi). Cũng năm này, Đinh Hùng cho xuất bản tập văn xuôi *Đám ma tôi* (nhà Tân Việt xuất bản) và đăng thơ trên tạp chí văn học : *Hà-nội tân văn* (của Vũ ngọc Phan), *Giai phẩm Đời Nay* (của Tự-lực Văn-đoàn) v. v. . .

Năm 1944, Vũ hoàng Chương cưới Thục Oanh về Nam-định, Đinh Hùng ở lại Hà-nội (Bách-mai), ít lâu sau cho ấn hành *Giai phẩm Dạ đài* cùng một số bạn trẻ : Trần Dzễn, Trần mai Châu, Vũ hoàng Dịch, Vương Thanh v. v. . .

Năm 1946, tản cư theo báo *Cửu quốc*.

Năm 1948, cùng vợ mới, là Nguyễn thị Thanh, về Thái-bình dạy học. Vũ hoàng Chương và Thục Oanh cũng đang tản cư về đó.

Cuối 1949, sinh con trai đầu lòng giữa cơn khói lửa tràn đến Thái-bình ; rồi hồi cư về Hà-nội.

Cho ấn hành *Giai phẩm Kinh-đô văn nghệ* (1952) và *Mê hồn ca* (do nhà Tiếng Đông-phương Hà-nội xuất bản năm 1954).

1) Sau này ông lấy bút hiệu Hoài-Điệp Thứ-Lang.

Tháng Tám năm 1954, di cư vào Sài-gòn, chủ trương nhật báo *Tự do cùng Tam Lang, Mặc-Đỗ, Mặc-Thu, Như-Phong*.

Năm 1955, nhật báo *Tự do* đình bản, Đinh Hùng hợp tác với đài phát thanh Sài-gòn, giữ mục Tao đàn, cho đến lúc nhắm mắt. Trong khoảng thời gian này, Đinh Hùng còn viết truyện dã sử tiêu thuyết như *Cô gái gò Ôn-khâu*, *Người Dao-phủ thành Đại-la* ký tên Hoài-Điệp Thứ-Lang, và làm thơ trào phúng trên báo *Tự do* và *Ngôn luận* (Sài-gòn) ký tên Thần-Đăng.

Năm 1961, Đinh Hùng cho in thi tập *Đường vào tình sử* gồm 60 thi bản. Tác phẩm này được trao tặng giải thưởng Văn-chương Toàn-quốc về Thi-ca năm 1962.

Năm 1967, Đinh Hùng (chủ nhiệm kiêm chủ bút) cùng Phồ-Đức (thư ký tòa soạn) chủ trương tờ *Tao Đàn* thi nhân, tuần báo thuần túy thi ca, số ra mắt ngày 5-5-67, phát hành đến số 2 thì. . .

Ngày 24 tháng 8 năm 1967 (khỏi 5 giờ sáng tại Bệnh-viện Bình-dân Sài-gòn) là ngày bi đát cho thi giới, định mệnh khắt khe đã tước đoạt một thiên tài thi ca để lại đài thơ Việt-nam một khoảng trống khó lấp.

Tác phẩm kế tiếp sau cái chết của Đinh Hùng là *Ngày đó có em. . .* (nói đến : những bóng dáng đàn bà trong đời Bích-Khê) do nhà Giao Diềm Sài-gòn xuất bản ngày 16-10-1967.

Tác phẩm chưa xuất bản :

- Tiếng ca bộ lạc (thơ)
- Lạc lối trần gian (kịch thơ)
- Phan thanh Giản (kịch thơ)
- Cánh tay hào kiệt (kịch thơ)
- Tiếng ca đầu súng (hồi ký)
- Dạ lan hương (văn xuôi)
- Sử giả (tùy bút)
- Văn điệu giao tình (cảo luận)

Đôi nét đời của Đinh Hùng qua...

nhà văn MẶC-ĐỖ :

«... Nhận định trời nhất tôi luôn luôn giữ được cho tới nay là Đinh Hùng con người tài hoa. Từ vóc dáng, nét bút tới giọng nói, từ tuổi nhỏ cho tới ngày ỉa đời. Đinh Hùng không ngớt biểu lộ tư chất tài hoa. Những ma chiết của đời sống cũng giúp cho con người biểu lộ tài hoa nữa !

Ngạc nhiên đầu tiên — sau này trở thành ấn tượng — Đinh Hùng đem lại cho tôi là những tập báo học trò anh một tay biên soạn, trình bày cho chúng tôi chuyên tay đọc dưới gầm bàn. Nội dung những tập báo từ những ngày xa xưa đó tố cáo tuổi ngây thơ của chúng tôi và không hề hứa hẹn một Đinh Hùng thật sự của sau này. Những màu chọc cười, những tranh hí họa... Nhưng đặc biệt nhất là những truyện bằng tranh. Tuy không có vẽ mạch lạc, điêu luyện của những loại comics, những bandes dessinées của thời cơ khí bây giờ, cũng không có hoàn hảo của bức minh họa Tàu, những truyện bằng tranh của Đinh Hùng thời đó mang cái lờ lợt đặc biệt của những tranh bình dân của ta ngày xưa. Những màu lục, màu hồng tươi dợt, đập vào mắt nhưng cũng làm mắt mất khi ngắm kỹ, ngắm lâu. Tôi mang mãi trong đầu những trang báo học trò rục rỏ đó để không ngớt thần phục bàn tay tài hoa của bạn. Có một thời tôi ao ước và cố gắng cầm bút vẽ cho tới thành nghệ — nhưng không thành ! — chắc chắn bởi ảnh hưởng của sức thôi thúc do những đường nét và màu sắc Đinh Hùng hồi nhỏ.

Tôi không thành người vẽ nhà nghề đã đành, nhưng tôi hết sức ngạc nhiên khi sau đó gặp lại Đinh Hùng. Hồi đó Đinh Hùng đã nghỉ học bắt đầu sống rất tài tử tại một căn gác vùng Hồ Tây. Có một anh bạn chung đang mê mải với ban nhạc rủ tôi tới chơi Đinh Hùng đề nhân thể nói chuyện với Hùng về một buổi hòa nhạc giúp một đêm tất niên tại một trường trung học tư thục ở đường Hàng Dẫy. Hùng kéo vĩ cầm trong ban nhạc. Tôi hết sức ngạc nhiên, sau nhiều năm không gặp, khi tới căn gác của Đinh Hùng không thấy một bức tranh nào của anh trên tường, mà chỉ toàn những

thơ bướm ép. Nét bút tài hoa của Đinh Hùng hiển hiện trên những bài thơ viết bay bướm bằng bút lông trên những tờ giấy lớn dán lên tường. Thời đó Đinh Hùng ký tên dưới những bài thơ là Hoài-Điệp. Ngạc nhiên của tôi vì không thấy Đinh Hùng thành họa sĩ như tôi hằng định ninh không thôi thúc tôi chú ý tới thơ của anh. Nhưng tôi hết sức chú ý tới cái bừa bãi của căn gác hẹp với những đồ vật ít gặp ở nơi khác, chẳng hạn như chiếc đầu lâu người để trên bàn. Cũng có những bài thơ được lồng kính kèm theo một hai con bướm ép tô điểm. Khung cảnh đặc biệt của căn gác, câu chuyện hân huyền khi gặp lại và cuộc thảo luận giữa Đinh Hùng và anh bạn về buổi hòa nhạc, càng in sâu hơn nữa trong đầu tôi hình ảnh con người tài hoa với bàn tay nhiều cái khéo khác nhau. Tôi có dự đêm tất niên có ban nhạc với Đinh Hùng kéo vĩ cầm. Nhưng tôi không tin Đinh Hùng sẽ thành nhạc sĩ như tôi tin ngày xưa rằng anh sẽ thành họa sĩ.

... Nhưng tôi thực sự « nhìn thấy » thi sĩ Đinh Hùng khi một ngày cuối mùa Thu 1945 tôi có mặt ở Hà-nội và trông thấy Đinh Hùng ở ngoài đường, trong khoảng khắc toa xe điện chạy qua khúc quanh từ Hồ Hồ xuống Hàng Gai. Mái tóc dài phơ phất trước gió, chiếc áo bành-tô màu sẫm, một cái « carton » khá lớn cắp dưới nách : tôi nhìn thấy rõ hình ảnh nhà thơ tượng trưng Pháp Rimbaud mà Đinh Hùng hằng chịu ảnh hưởng. Con người tài hoa không riêng trong hoạt động mà còn muốn biểu hiện tư chất tài hoa trong lối sống. Có so sánh cái không khí ở ngoài phố thời 1945 và con người Đinh Hùng — Rimbaud đứng ở góc hè mê mải ngó ra Hồ Gươm mới thấy tất cả sự cách biệt giữa con người thi sĩ và cuộc đời. »

nhà văn TẠ-TỴ :

«... Có những đêm đông Hà-nội, tôi đến thăm Hùng tại căn nhà cổ nằm sâu trong ngõ hẹp ở cửa Ô-cầu-Rèn, chẳng cách xa phượng Dạ-lạc là bao. Cái ngõ đó với từng phiến gạch gỗ ghè trơn trượt dưới lớp bùn quánh đặc. Tiếng giầy âm ướt kéo lê trong vũng tối nghe thê thiết lạ lùng.

Đi qua chiếc sân đất rộng đầy cây cảnh hiện sừng sững với hình thù độc, nặng vì thiếu ánh sáng. Hương nha phiến thoáng ngát trong không gian. Tôi bước lên thêm cao, căn nhà trống trải âm u dưới ngọn đèn đăng cháy leo lét ở một góc chỉ vừa đủ soi sáng một khoảng nhỏ. Tiếng kêu xè xè của phượng thiêu trên ngọn lửa làm tôi thấy nôn nao. Đã nhiều đêm tôi ngồi bên đèn nhìn các bạn chung vui, nhưng mỗi lần gặp lại, tôi vẫn mang cảm giác rờn rợn như mình vừa gặp yêu nữ. Tôi mến Đình Hùng cũng như Vũ hoàng Chương trong thi ca, nhưng tôi biết không thể nào du nhập vào thế giới của họ được, phần chính là do bản chất thích phóng khoáng không muốn dấn vào nhà ngục do chính mình tạo nên.

Tôi đứng yên ở mái hiên nhìn vào. Trước mắt tôi, dưới làn khói mỏng manh tựa tơ, Đình Hùng nằm nhỏ nhoi như đứa bé. Mái tóc nặng nề lẫn vào bóng tối. Đôi mắt tinh anh không còn nữa, nó mở nửa dài dại. Tôi biết Đình Hùng đang nhập mộng. Chừng một phút sau, Đình Hùng nhòm dậy, cầm ấm trà màu gạch cua rót vào chiếc chén hạt mít trắng muốt đưa lên môi. Tôi cất tiếng — Hùng ơi ! Hùng mở chừng mắt nhìn bóng tối. Giọng nói âm đục vọng ra — Tỵ hà, cậu đến từ lúc nào vậy ? Tôi đi về phía giường. Mùi ẩm mốc quện vào đầu óc làm khó thở. Biết tính tôi, Hùng không bảo tôi nằm xuống như nhiều bạn khác, chỉ mời ngồi, rồi Hùng lại thân nhiên nằm nghiêng đối diện với ngọn đèn đăng đỏ khè ngọn bắc.

... Vì dẫn thân quá sớm, nhất là dẫn thân vào một địa hạt phức tạp đầy dẫy ưu phiền, Đình Hùng đốt cháy thân phận chẳng những trên đầu ngọn bắc mà còn ở men rượu và thú cầm ca sênh phách. Đình Hùng hủy hoại hoa niên trong những đêm dài Dạ-lạc qua các cửa Ô, cũng như đắm chìm tâm tư vào đầy ly cay đắng. Ở tuổi hoa niên, tôi quen nhiều bạn biết uống rượu nhưng tôi chưa thấy ai uống hào bằng Đình Hùng và Văn Cao. Riêng Đình Hùng có thể uống hai lít đế, không cần đồ nhắm. Vì thế, Hùng mới có gan đối ẩm với Tân-Đà hàng nửa ngày trời.»

nhà văn MAI-THẢO thuật :

« ... Bằng những lời thuật lại trong lá thư chữ đỏ (LNS: lá thư Đình Hùng gửi cho Huyền-Kiều) — tôi được biết là sau ngày người con gái mang tên Liên từ trần, Đình Hùng bỏ đi. Thi sĩ lạc đến một cửa quan. Một huyện đường nào đó ở vùng Hải-dương. Đây là phần đời sống đáng nói đến nhất của Đình Hùng. Vì hoang mang, tuyệt vọng và điên cuồng nhất. Vượt Hồng-hà, bỏ Hà-nội, chàng trẻ tuổi khóc ngất, không mang theo gì hết ngoài nỗi đau đớn và một tấm hình. Đó là di vật cuối cùng của Liên, sự được nhìn thấy duy nhất còn lại của người nằm dưới mộ. Liên mất rồi nhưng tôi không chịu tin như vậy. Không. Nghìn lần không. Cái chết của hoa và ánh sáng, ngày và mặt trời, nơi tôi là vĩnh viễn hoài nghi và phủ nhận. Bởi tôi vẫn ghen tuông ghê gớm như khi nàng còn sống. Tấm hình đặt trên một mặt bàn dạy học, tôi sẽ giết chết những kẻ nào động chạm tới. Tôi úp sấp tấm hình xuống cho người tôi, không một kẻ thứ hai được nhìn thấy mặt trời. . . » (Lời Đình Hùng)



NGƯỜI ta thường bảo : « Bao nhiêu con người, bấy nhiêu vũ trụ. »

Đó là vũ trụ của tâm tư, của cảm giác, của nội thức con người, mà chúng ta muốn len lỏi vào đó cần có nhiều chìa khóa để mở cánh cửa tâm hồn.

Mỗi tâm hồn là một không gian, một khoảng chứa đựng hình ảnh dị biệt, nhất là tâm hồn nhà thơ, những nghệ sĩ này thường có những biến thái đột ngột đến kinh dị.

Đành rằng trong mỗi người chúng ta đều có một nhân sinh quan khác biệt, nhưng không vì sự khác biệt ấy mà không tìm đến những chân trời xa lạ.

Kìa, một ánh sao sa tận cuối trời !

Đóm lửa lạc loài ấy rụng về đâu ?

Biến mất ? Không ! Chúng ta có thể tìm thấy nó trong tâm tư của mỗi con người. Ở đấy ánh sao không còn là đóm lửa màu vàng, mà trở thành muôn ngàn hình tượng.

Có thể nó là một chiếc đầu lâu trắng hếu rơi rụng vào vực thẳm hư không. Có thể nó là nàng tiên đang thướt tha múa khúc Nghệ-thường giữa bầu vũ trụ ! Có thể nó là một trời hoa đang vể lên màn đêm bằng vệt ánh sáng rực rỡ... và, tất cả...

Các bạn,

Tôi muốn nói đến thế giới siêu tưởng, thế giới riêng của mỗi tâm tư, đứng ngoài thực tại.

Loại người có thể dùng sức mạnh bắt buộc muôn vật phải phục tùng. Tạo-hóa có thể dùng uy lực buộc con người vào định mệnh. Tuy nhiên loại người cũng như Tạo-hóa đều bất lực trước thế giới tâm tư, cái mà mỗi người có quyền tuyệt đối.

Tâm tư đưa con người từ thực tại đến hư ảo, từ thực tưởng đến siêu tưởng, và tâm tư tạo cho mỗi chúng ta một thế giới riêng biệt.

Trong lãnh vực siêu tưởng, tâm hồn chúng ta không là của vũ trụ hiện hữu, mà của vũ trụ suy tư. Cho nên chúng

ta không thể đem một cảm nghĩ thông thường định nghĩa một cảm nghĩ bất thường. Vì, khi đã bất thường thì không còn ở trong qui tắc nào cả.

Nhưng, tại sao tâm tư con người tìm vào siêu tưởng, chối bỏ thực tại ?

Nhà tâm lý học có quyền cho đó là trạng thái lẩn trốn. Khi mong tìm về chốn siêu thoát, kẻ chán đời đã thấy mọi đau khổ ở đời ! Khi muốn gởi tâm tư vào chốn lạ, kẻ siêu tưởng đã thấy thực tại không còn là nguồn sống của tâm tư nữa.

Sở dĩ chúng tôi phải dài dòng như thế là vì ở đây nhà thơ Đình Hùng sắp đưa chúng ta vào một thế giới xa lạ — thế giới siêu tưởng.

Thời gian biến đổi không gian. Ngày nay và ngày xưa chỉ là một khoảng cách, thi nhân muốn đem tâm tư đi ngược thời gian, tìm lại thực tại của dĩ vãng.

Dĩ vãng ! Một thế giới nguyên thủy, thế giới của tiền sử, của hoang sơ, của man dã, nhưng nó là chốn yên tĩnh của tâm hồn. Loại người đã mất gốc, đã chối bỏ chốn yên tĩnh ấy để dấn thân vào dòng thời gian trôi mãi đến vô biên. Thi nhân không trôi theo dòng thời gian, mà chỉ đứng ngoài lẽ nhìn nhân loại bập bênh trên sóng nước.

Nhưng khổ thay ! Trong lớp người nổi trôi trên mặt thời gian ấy lại có nàng — người tình của thi nhân.

Bởi vậy, một ngày nào đó, khi thấy lòng mình bỗng đứng dấy động :

Lòng đã khác ta trở về Đô-thị,

Bỏ thiên nhiên huyền bí của ta xưa.

Bóng ta đi trùm khắp lối hoang sơ,

Và chân bước nghe chuyền rung đời xuôi.

Là cổ sắc vương đầy trên tóc rối,

Ta khoác vai mạnh áo dầm hương rừng.

(Bài ca man rợ — M.H.C.)

Rời bỏ thế giới nguyên thủy, cổ sơ, lội phăng theo dòng thời gian um bóng dáng người yêu, nhưng khi đuổi kịp

thời gian thì thực tế đánh đổ lòng háo hức của thi nhân. Thế giới nguyên thủy không phải là thế giới hiện hữu, xã hội hiện tại không còn nhận ra con người từ một quá khứ vạn đại đã trẻ tràn vừa về đến:

Rồi ta đi, khi núi bốc trên lưng,
Mắt hung ác và hình dung cổ quái.
Trông thấy ta cả cõi đời kinh hãi,

.....
Người và vật nhìn ta không dám nói,
Chân lặng xa, từng cặp mắt e dè.
Ta ngần ngợ nhìn theo bóng ngựa xe,
Nhìn theo mãi đến khi đời lách cựa.

(Bài ca man rợ — M.H.C.)

Thế giới văn minh, không còn nhận ra con người hoang dại đã bị lạc loài, rơi rụng sau bước tiến của họ (họ nghĩ thế), mặc dầu hình bóng hoang dại kia chính là tiền thân của họ.

Hỡi loài người! Còn gì mĩa mai hơn khi không còn nhận ra chân tướng của mình, khi đã trút bỏ được cái vỏ cở lõi của thân phận trước kia.

Thi nhân thổ thán:

Ôi ngơ ngác một lũ người vong bản,
Mất tình thần từ những thuở xa xôi!
Ta về đây lạ hết các người rồi,
Lạ tình cảm, lạ đời chung, cách sống.

(Bài ca man rợ — M.H.C.)

Tình cảm con người không còn là của vũ trụ thiên nhiên. Thế giới văn minh vật chất đã lôi cuốn họ xa dần gốc rễ.

Đâu là tình thương? Đâu là bản tính của nhân loại?

Trước mặt thi nhân — con người nguyên thủy — chỉ thấy cái mà loài người đang ca tụng, đang ấp yêu, đang bám sống với cả thê xác lẫn tâm hồn, toàn là những giả dối phản phúc.

Với bản tính con người hồn nhiên, thi nhân không sao chịu nổi:

Ta xót thương, ta căm giận, hung cuồng,
Ta găm thét, rung mấy trời thể sự.
Rồi dữ tợn, ta vùng đi khắp xứ,
Nhắm hai vai người tục khách qua đường
Lòng lạ lùng tìm ảnh với tìm hương,
Nhưng lẫn lộn chỉ thấy màu xiêm áo.

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Thi nhân muốn thử tìm trong con người văn minh kia còn lưu đọng được đôi nét tình cảm nào của chân tướng chăng? Nhưng thất vọng! Vì, tất cả những gì chân thật của con người đều bị lớp áo ngoài bao phủ. Thi nhân ngậm ngùi:

Trán thì phẳng — ôi đâu là kiêu ngạo?
Đầu hồn nhiên trên nét vẽ râu mày?

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Lòng tức tối và hoang mang khi không còn tìm ra một con người giống con người của mình nữa.

Ta ghì người tất thờ ở trong tay,
Miệng quát hỏi: có phải người là bạn?

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Không tìm được người bạn trong xã hội hiện hữu của loài người, nhưng thi nhân cũng phải nén lòng nhẫn nại để tìm một người — người yêu đã rời bỏ thế giới nguyên thủy chạy về đây:

Ta về đây lạ hết các người rồi,
Lạ tình cảm, lạ đời chung, cách sống.
Trong bờ ngơ duy lòng còn chút mộng,
Ta đi tìm người thiếu nữ ngày xưa

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Thời gian! Không gian! Ôi, quả các người là thứ độc được đáng kính tởm. Chạm vào người có nghĩa là nhiễm phải thuốc hóa chất vạn năng, mi biến cải hình hài, mi thay đổi tâm tính. Thề chất và tâm hồn dễ trở thành thứ

nó lệ cho người sai khiến. Từ vụn dăm của không gian, từ vụn kỷ của thời gian, ta về đây để mong tìm gặp một người, một người thôi, một người của ta yêu, rồi dù cho cái thế giới hiện tại của loài người có đồ nát, điều tàn, có tan thành tro bụi ta cũng chẳng màng. Nhưng, hỡi ôi ! Ta làm sao có thể ngờ được, khi . .

*Ta mỉm cười, bỗng thấy nàng che mặt,
Ta giờ tây, nàng khiếp sợ lùi xa,
Ta lại điên rồi, đau đớn, xót xa.
Trong cô độc, thấy tình thương cũng mất*

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Một sự cô độc trong buồn đau, trong tê dại, trong một tâm tư chết điếng. Thi nhân đem cái chân thân của con người nguyên thủy trình diện dưới mắt của con người hiện kim, nhưng, tất cả họ đều chối bỏ cái quá khứ thô tục trước kia ! Cái mà họ cho là thực tại, đối với thi nhân, chỉ là ảo mộng ! Bởi vì sự thật của con người chỉ có ở chân tướng thôi. Suy nghiệm thế, thi nhân mới đem tâm tư trở về thế giới nguyên thủy để sống với chân tướng ấy. Và khi con người hòa hợp được với chân tướng mình, thì cả thế giới văn minh hiện hữu, trước mắt họ, chỉ còn là một thế giới kinh tởm. Đây, ta hãy xem tâm tư diễn biến của một linh hồn chối bỏ thực tại :

*Và ta thấy hiện nguyên lòng sơn dã ;
Cảnh sắc này bỗng nhuộm máu tà dương.*

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Họ xa lạ với con người cồ sơ, họ phủ nhận chân tướng chính vì họ đã lạc vào giấc mộng đời ! Nhìn vào cảnh mê hồn ấy, thi nhân cảm hồn, uất hận, rồi trở nên giận dữ điên cuồng :

*Ôm Nhan-sắc với hai bàn tay sắt,
Ta nhìn ai — ôi khước mắt ta nhìn !
Em có là ma, là quỷ, là tiên ?
Em có mấy linh hồn, bao nhiêu mộng ?*

*Em còn trái tim nào đang xúc động ?
Em có gì, trong xác thịt như hoa ?
Lạc thiên nhiên đến cả bọn đàn bà,
Với những vẻ dung nhan kiều diễm nhất.*

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Trong thế giới mê hồn của loài người, con người nguyên thủy cảm thấy hoàn toàn xa lạ, cả đến người yêu cũng thế ! Khác lạ đến nỗi thi nhân không còn hiểu được những gì đang chứa đựng trong cái xác thịt như hoa kia ; cả đến những tấm thân kiều diễm nhất cũng bị biến thế.

Nhưng, cái gì đã làm đổi khác con người ? Văn minh hay man rợ ? Không cần biết ! Thi nhân chỉ thấy đau đớn đến bấn loạn tâm thần, buông ra những chuỗi cười ngậy dại của một kẻ cuồng si :

*Ta lao đảo vùng đứng lên cười ngất,
Ghi chất nàng cho chết giữa mê ly.*

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Không giữ lại được người yêu, một con người, và cũng chỉ vì một con người ấy mà thi nhân phải trải qua cuộc viễn trình từ tiền sử về đây. Rồi thất vọng ! Sự tuyệt vọng ấy thúc đẩy lòng bi phẫn dâng lên cực độ, tràn ngập tâm tư, nung nấu uất hận, tạo thành một sức phá hoại khủng khiếp. Và sau đấy, người ta thấy cả thế giới văn minh hiện hữu của nhân loại bỗng nhiên bị hủy hoại dưới gót giày xéo và bàn tay tàn phá điên cuồng :

*Rồi giày xéo lên sông núi dơ kỳ,
Bên thành quách ta ra tay tàn phá,
Giữa hoang loạn của lâu đài, đình tạ,
Ta thần nhiên, đi trở lại núi rừng.
Một mặt trời dẫm máu xuống sau lưng.*

(Bài ca man rợ — M. H. C.)

Thi nhân phá vỡ thế giới loài người, giết chết cả người yêu chỉ vì nó đã trở thành một thế giới mê hồn, người yêu đã hóa ra ma quỷ, yêu tinh, và đã nó lệ cho thế giới ma mị ấy.

Từ bỏ một thế giới hiện hữu, tìm về một thế giới thuở sơ khai, tạo dựng một không gian mới cho tâm tư, thì nhân không sống bằng thực tại, mà sống bằng nguồn siêu tưởng.

Do đâu ? Bài ca man rợ, mở đầu tập *Mê hồn ca*, đã bóc trần cho chúng ta thấy sự hân học của thi nhân đối với cuộc sống hiện tại. Loài người đã không hiểu được thi nhân, người yêu đã phụ bạc thi nhân. . . Tất cả những yếu tố ấy đưa thi nhân vào đường siêu tưởng để tìm một lẽ sống cho tâm tư. Cho nên ta không lạ gì khi thấy thi nhân điên cuồng đập đổ một thế giới, ra đi, không mấy may luyến tiếc, mặt ngảnh về một thế giới khác, bỏ lại sau lưng « một mặt trời đầm máu » giữa hoàng hôn.

*Khi Miếu-đường kia phá bỏ rồi,
Ta đi về những hướng sao rơi.
Lạc loài theo dấu chân cầm thú,
Từng vệt dương sa mọc khắp trời.*

(*Những hướng sao rơi* — M. H. C.)

Thi nhân dẫn tâm tư trở về cuộc sống nguyên thủy, xa lánh thực tại. Vì thực tại, đối với thi nhân chẳng có nghĩa gì cả. Nó chỉ là một bến mê ! một cái mê hồn trận !

Nằm trong vùng nguyên thủy, chốn yên tĩnh của tâm hồn, ấy thế mà cứ thường đêm thi nhân hay bị quấy rầy bởi những hồn ma rấm rức khóc than như đồng tình luyến tiếc cái thời sơ cổ :

*Rồi những đêm sâu bóng hiện về,
Vượn lâm tuyền khóc rợn trăng khuya.
Đâu đây u uất hồn sơ cổ,
Từng bóng ma rừng theo bước đi.*

(*Những hướng sao rơi* — M. H. C.)

Thì ra không chỉ riêng thi nhân chán ghét thế giới mê hồn, mà cả muôn loài vật cũng đau khổ khi bừng tỉnh cơn ác mộng của cuộc sống bị mê hoặc ấy, những hồn ma mò mẫm theo vết chân thi nhân trở về với thế giới hoang sơ.

Nếu trong đời người không có giấc mộng nào không tan biến, thì thế giới mộng ảo của con người cũng chỉ là tạm bợ. Thi nhân hài lòng với định mệnh của mình khi đã tìm thấy trong nguồn siêu tưởng một chốn yên tĩnh cho tâm hồn :

*Từng buổi hoàng hôn xuống lạ kỳ,
Ta nằm trên cỏ lắng tai nghe. . .
Thêm ăn một chút hoa man dại,
Rồi ngủ như loài muông thú kia.*

(*Những hướng sao rơi* — M. H. C.)

Con người của thế giới sơ cổ, theo thi nhân, vẫn chưa dựng một tình thương. Hoài bão yêu đương bỗng sống lại trong lòng, đã bắt thi nhân nhớ lại thuở ân ái ban đầu :

*Nàng lớn lên giữa mùa xuân hoa cỏ,
Nửa linh hồn u ám bóng non xanh.
Ngoài thiên nhiên nở bừng thân mỹ nữ,
Nàng yêu ta, huyền hoặc mỗi kỳ tình.*

(*Người gái thiên nhiên* — M. H. C.)

Tình yêu của nhân loại phát xuất tự nhiên. Nó chân thật, không che giấu, không mê hoặc, không giả dối như con người mất gốc trong thế giới mê hồn. Thi nhân đã say đắm với tình yêu ấy :

*Chúng tôi gặp nhau bên dòng suối ngọt,
Làm đôi người cô độc thuở sơ khai :
Nàng băng khuâng đốt lửa những đêm dài,
Ta từng buổi bơ vơ tìm bộ lạc.*

(*Người gái thiên nhiên* — M. H. C.)

Có ai tưởng tượng được mối tình đầu tiên của đôi trai gái thời sơ cổ khi gặp nhau ? Huyền hoặc ư ? Chúng ta đừng đổ kỹ, cứ đi vào tâm tư của thi nhân trở về với thế giới sơ ấu để nghe nói lên tâm trạng đam mê của con người siêu tưởng :

*Nàng là Gái-Muôn-Đời không đổi khác :
 Bộ ngực tròn nuôi cuộc sống đương xuân,
 Ta đến đây làm chủ hội phong trần,
 Lấn hoa lá kết nên Tình Thái Cồ*

(Người gái thiên nhiên — M. H. C.)

Thế giới sơ cồ không có thời gian. Vạn vật muôn đời không biến đổi. Đó là chốn hằng cửu của con người, của tình yêu. Và thi nhân đã sống tràn đầy trong tình yêu ấy :

*Rừng buổi đó vàng tiếng cười man rợ,
 Quả tơ duyên đỏ thắm sắc trên cành
 Chúng ta đi, lặng ngắm núi đồi xanh,
 Bước trên cỏ đề nghìn sau in dấu.*

(Người gái thiên nhiên — M. H. C.)

Chưa hết, kỷ niệm êm đềm buổi hoang sơ còn khắc ghi vào tâm khảm của thi nhân bằng những phút đề mê cả tâm hồn lẫn thể xác :

*Trong tay Nàng ta ngã mình ngây ngất,
 Nghe rõ ràng trên thịt ấm, da xuân
 Ngực dâng cao, hơi thở đã mau dần.
 Mùi cỏ lá bỗng thoảng hồn mong nhớ*

(Người gái thiên nhiên — M. H. C.)

Ở thế giới sơ khai, có quả thật tình yêu con người đã đạt đến độ đắm say như thế chăng ? Nào ai biết được ! Chúng ta chỉ đi tìm hương vị yêu đương trong tâm giới siêu trường của thi nhân. Và theo thi nhân, tình yêu vẫn thấm thía, da diết, đắm đuối trong con người cồ sơ.

Rồi cũng như mọi trạng thái hoan lạc, sau cái sướng thỏa nhạc dục, thường dẫn đến nỗi u hoài. Thi nhân ngửa nhìn đôi mắt người yêu :

*Ta ngàng lên, mắt Nàng buồn muôn thuở,
 Ngắm hoa sao lay động dưới khe nguồn
 Chung mối sầu, thơ thần với trăng sông,
 Bên sườn núi có con hươu vàng diệp.*

(Người gái thiên nhiên — M. H. C.)

Tại sao Nàng buồn ? Sự lay động của trăng sao, tiếng róc rách chảy của nguồn suối... tất cả những biến động báo hiệu thời gian không đứng yên, vạn vật đang bị thời gian thúc đẩy mà biến đổi. Và, mỗi tình tha thiết của đôi gái trai thời cồ sơ cũng đang bị dòng thời gian trôi đi.

Tất cả mọi vật không tồn tại, chỉ có thể giới tâm linh của con người mới không bị thời gian xóa đi mà thôi. Thi nhân là người đã sống trong cái thế giới tâm linh ấy, trong lúc người yêu vẫn bị thời gian cuốn phăng theo dòng đời, chỉ còn lưu lại trong tâm tư thi nhân hình bóng của một « Dã hoa ».

*Thế kỷ thanh bình nước nở qua,
 Ta nhìn nhau khóc tuổi trắng già.
 Buồn lên, Cõi Đất chưa than thở,
 Em đã ca sầu — ôi Dã Hoa !*

(Hoa sử — M. H. C.)

Tâm tư khác biệt, kẻ vui với thế giới cồ sơ, người theo thời gian lạc bước đến vũ trụ mê hỏa, thi nhân nhìn cảnh vật, buồn nhớ thương :

*Sầu gửi nguyệt, lửa chiều say, ta ngủ,
 Mộng chưa quen — ôi ! xứ mộng không hình !
 Em hỏi trăng, đón bàn tay tâm sự,
 Ta bỗng ngỡ gió thoảng, nét mây linh.*

(Hoa sử — M. H. C.)

Nhưng, đó chỉ là huyền ảo ! Người yêu đâu còn trở lại thế giới cồ sơ đề cùng ai nối lại nhịp đàn xưa. Thi nhân đành phải đi vào thế giới mộng ảo đề mong tìm gặp lại hình bóng yêu đương :

*Đi vào mộng những Sơn Thần yên ngủ,
 Em ! kìa Em ! đừng gọi thức hư không !
 Hãy quỳ xuống đọc bài kinh ái mộ :
 Hồn ta đây, thành tượng giữa Vô Cùng.*

(Trời ảo diệu — M. H. C.)

Trời mộng ảo bao trùm cả tâm tư, thi nhân chỉ còn biết gửi tình qua xứ mộng, và chỉ còn cách tìm lẽ sống trong xứ mộng ấy :

*Ta nhớ xưa : đêm thu rụng tiếng gà,
Trăng vĩnh viễn khúc thời gian tình tự*

.....

*Theo lối mộng, đi về Ân-ái cũ,
Em nghe ta, cùng mê hoặc thân hình.*

(Trời ảo diệu — M. H. C.)

Dù vậy, thi nhân cũng không khỏi đượm buồn :

Lệ in bóng núi, mờ nhân ảnh,

Mây đỏ về đâu, có gặp mình ?

Thương Nước vô danh, Người mộng ảo,

Ta cười một nét, về hư linh.

(Trời ảo diệu — M. H. C.)

Như thế, có nghĩa là thi nhân đã bỏ thế giới hoang sơ của tâm tư để đi vào ảo mộng.

Vậy thế giới mộng-ảo ấy là đâu ?

Đó là cõi sống của con người ! Nơi mà thi nhân đã chối bỏ. Đem tâm tưởng hướng về chốn cũ tìm lại kỷ niệm xưa, tìm khát vọng của tâm tư đã bị mất, người cho đó là con đường mộng-ảo. Và như vậy chứng tỏ thi nhân đi tìm ảo mộng trong hiện thực. Hay cũng có thể nói theo quan niệm của thi nhân là đi tìm cái thực trong cái ảo.

Ta thường có từng buổi sầu ghê gớm

Ở bên Em — ôi biển sắc rừng hương !

Em lộng lẫy như một ngàn hoa sớm,

Em đến đây như đến tự thiên đường.

(Kỷ nữ — M. H. C.)

Về với cái mộng và đắm mình trong hoan lạc chơi vơi, thi nhân ví mình như kẻ sống giữa biển rừng sắc dục, đem yêu đương dệt thành mộng-ảo, để tìm những gì đã mất trong thế giới mộng-ảo ấy :

Những buổi đó, ta nhìn em kinh ngạc,

Hồn mất dần trong cặp mắt lưu ly,

Ôi mắt xa khơi ! Ôi mắt dị kỳ !

Ta trông đó thấy trời ta mơ ước.

(Kỷ nữ — M. H. C.)

Lối mộng quả là nơi giải thoát của tâm hồn ; niềm khát khao ân ái đã được thi nhân cời mở trong vùng mộng tưởng :

Thấy cả bóng một vầng đông thuở trước,

Cả con đường sao mọc lúc ta đi,

Cả chiều sương mây phủ lối ta về,

Khắp vũ trụ bằng vô cùng thương nhớ.

(Kỷ nữ — M. H. C.)

Chỉ nhìn vào đôi mắt giai nhân, nhà thơ hình dung cả một vũ trụ — vũ trụ của ảo mộng.

Và trong ảo mộng, thi nhân vốn là khách đa tình, không thể nào tự chủ được trước sắc dục của Chúa-tê Ái-tình :

Ta run sợ, cho vêu là mệnh số,

Mặc tay em định hộ kiếp ngày sau

Vì người em có bao phép nhiệm màu,

Một sợi tóc đủ làm nên mê hoặc.

(Kỷ nữ — M. H. C.)

Khi chìm đắm vào ảo tưởng, để tâm tư tràn ngập bởi khát vọng yêu đương, thế xác bỗng trở nên uơnh hèn, ủy mị, không còn sức chống chọi mong manh, nó ngoan ngoãn tuân phục mệnh lệnh của thần tượng điều khiển bởi sắc dục :

Buổi em về, xác thịt đắm hương hoa,

Ta sống mãi thờ lấy hồn trinh tiết.

Ôi cám dỗ ! cả mình em băng tuyết,

Rợn xuân tình lên bộ ngực thanh tân,

Ta gần em, mê từ ngón bàn chân,

Mắt nhắm lại để lòng nguôi gió bão.

(Kỷ nữ — M. H. C.)

Đem nữ sắc đặt lên ngai thần tượng, thi nhân tìm trong yêu đương một sắc thái mới lạ của dục vọng. Tuy nhiên, tình ái vẫn là bản nhạc trập trùng, có khi ta chơi vơi trên tuyệt đỉnh thoát trần, có lúc bị nhận chìm sâu tuyệt mù của hố thẳm. Rồi nào đề mê, say đắm, oán hờn, uất hận, đau thương... trợn trạo trong con người, dẫn đến một trạng thái điên cuồng, tê dại ; cảm giác lý trí không còn ở trong con người, mà thể chất như biến thành một thứ vô tình, vô giác :

Tất cả em đều bắt ta khổ não,
 Và oán hờn căm giận tới đau thương,
 Và yêu say, mê mệt tới hừng cuồng,
 Và khát vọng đến vô tình, vô giác.
 Hỡi Kỳ-nữ ! Em có lòng tàn ác,
 Ta vẫn gần — Ôi sắc đẹp yêu ma !
 Lúc cuồng si, nguyện rửa cả đàn bà,
 Ta ôm ngực nghe trái tim trào huyết.
 Ta sẽ chết, sẽ vì em mà chết !
 Một chiều nào tắt thở giữa môi hôn.

(Ác mộng — M. H. C.)

Hỡi thi nhân ! Con người của tiền sử ! Mặc dù trong
 siêu trường, nhưng khi đã chối bỏ thực tại, chối bỏ thế
 giới hiện hữu, tạo một thế giới xa lạ cho tâm tư, thì
 những yêu đương cuồng nhiệt ấy chẳng có gì khác lạ
 hơn « thế tục » sao ? Thi nhân đã đem cả tâm huyết hiến
 cho những cảm giác nhục dục gần như mất cả lẽ sống :

Ta muốn điên vì khúc nung em cười,
 Ta cuồng dại bởi nghìn câu em nói.

Ta quên hết ! Ta sẽ làm Bạo Chúa,
 Sống nghìn năm, ngự trị một lòng em.
 Cuộc ân tình ghê rợn suốt muôn đêm.

Tay mỗi ôm sẽ dày vò nhung lụa,
 Phấn hương nhàu, tan tác áo xiêm bay.

(Ác mộng — M. H. C.)

Rồi trong khát vọng ái tình, ở thi nhân cũng như bao
 kẻ khác, sau sức sống cuồng nhiệt đam mê vẫn chưa tìm
 thấy thỏa mãn. Mà ái tình có bao giờ thỏa mãn đâu !
 Thi nhân buồn, than :

Những người gái vẫn cùng ta gặp gỡ,
 Cũng như em, giấu kín mộng linh hồn.
 Cũng đắm tình trong mắt liếc, môi hôn,
 Lòng chưa ngộ cũng sẵn sàng ân ái.

(Hương trinh bạch — M. H. C.)

Những cảnh hoa dại không đem đến thi nhân hương
 vị nồng nàn. Càng đi tìm những mất mát càng nhận thấy
 bị mất mát nhiều hơn. Hoan lạc không đem đến cho thi
 nhân những gì nồng thắm của ái tình chân thật. Nói cách
 khác, mộng không đem đến sự thật bao giờ. Thi nhân
 thú nhận :

Ta mê muội giữa một bầy yêu quái,
 Biết cười vui, nói những giọng êm đềm
 Và than ôi ! tàn nhẫn cũng như Em,
 Từng nhan sắc ngằn ngơ hay kiều lệ.

(Hương trinh bạch — M. H. C.)

Tuy thế, thi nhân vẫn không tự chủ được, mà chịu làm
 kiếp nô lệ cho dục vọng :

Ta đau đớn mà yêu chưa kịp nghĩ,
 Cả thịt xương mòn mỏi nhớ thương ai.

hoặc :

Em giống ai ? Ta điên rồi, không biết !
 Vụ hôn đầu tẻ dại đến tâm can.
 Ta nhìn theo hình bóng những năm tàn,
 Tay sàng sốt vội ôm ghì xuân sắc

(Hương trinh bạch — M. H. C.)

Còn gì phũ phàng hơn khi lẽ sống con người bị ái tình
 đùa cợt, tâm huyết con người đem cung phụng cho tình yêu ?
 Thi nhân đã bị thế giới siêu trường ám ảnh, mà thế giới
 ấy lại chứa đựng toàn những hình bóng của trụy lạc. Cho
 nên, qua những phút giây hoan lạc, tâm hồn thi nhân cảm
 thấy trơ vơ, lạc lõng, bị bỏ rơi, mất hẳn chỗ nương tựa :

Đời bỏ ta nằm trong tay Nữ Sắc,
 Đêm hãi hùng nghe vắng bước thời gian.
 Bóng thể lương rờn rợn ghé bên màn,
 Ta gục khóc, tưởng Tình Xưa ngồi cạnh.
 Em đã đi như bao người gái lạnh.

(Hương trinh bạch — M. H. C.)

Mãnh lực nào đã đưa thi nhân đến khung trời sa đọa ấy ? Đó là mối tình đầu ! Mối tình đã bắt thi nhân nếm mùi thất vọng, và từ chỗ thất vọng thi nhân đổ kỹ cả cuộc sống của loài người.

Thất vọng nung thành ngọn lửa hờn. Ngọn lửa ấy bùng cháy, tàn phá chẳng những đối với mối tình hàng ấp ủ, mà cả trong tâm hồn và ngoài thể xác của thi nhân nữa. Thi nhân đã làm gì khi ngọn lửa căm hờn ấy cứ ngùn ngụt trong tâm tư. Thi đây :

*Ôi gác ca lâu, rèm buông, lửa đỏ !
Ôi mộng xuân là lướt những đêm tình !
Cốc rượu hồng, hy vọng sáng rung rinh,
Mùi son phấn khác gì hương trinh bạch.*

(Hương trinh bạch — M. H. C.)

Tuy nhiên cái hiện có không thể thay thế cho cái đã mất. Sau cùng, thi nhân lại chán chê xứ mộng :

*Tình truy hoan, ta vẫn là sấu khách,
Mảnh hồn đau lạc lõng dưới trăng tà.*

(Hương trinh bạch — M. H. C.)

Thi nhân không tìm được trong thế giới truy hoan hình bóng chân thật của tình yêu. Mặc dù thi nhân đem tâm tư trải vào hoan lạc, nhưng cuối cùng đành phải khép cánh cửa lòng, tìm về dĩ vãng.

Chỉ có thế giới siêu tưởng mới là nơi thi nhân gói gắm ít nhiều khổ đau của đời mình.

Dĩ vãng là cái gì đã mất, mà cũng là cái gì còn lưu lại trong tâm tư. Thi nhân đào sâu năm mộ thời gian để an ủi :

*Trời cuối thu rồi — Em ở đâu !
Năm bên đất lạnh chắc em sầu ?
Thu ơi ! đánh thức hồn ma dậy,
Ta muốn vào thăm năm mộ sâu.*

(Gửi người dưới mộ — M. H. C.)

Năm mộ tượng trưng cho sức tàn phá của thời gian đối với thể xác con người. Nhưng, tâm hồn, có phải chẳng nguồn bất diệt ấy bị tan biến ? Thi nhân đi sâu vào năm mộ thời gian ấy để truy tìm nguồn an ủi vĩnh cửu ấy.

*Em mộng về đâu ?
Em mất về đâu ?
Từng đêm tôi nguyện, tôi cầu,
Đây màu hương khói là màu mắt xưa.*

(Gửi người dưới mộ — M. H. C.)

Thề chất chỉ là hư ảnh, tâm linh mới là bất diệt. Tuy nhiên, từ tâm linh thi nhân lại liên tưởng đến thề chất :

*Ta gửi bài thơ anh linh,
Hỏi người trong mộ có rùng mình ?
Năm xương khô lạnh còn ân ái ?
Bộ ngực bi thương vẫn vẹn tình ?*

(Gửi người dưới mộ — M. H. C.)

Phải chăng thi nhân quá nặng về tình ái, dù trong thế giới siêu tưởng, tâm tư vẫn không thoát khỏi địa hạt ái tình. Đôi khi thi nhân lại muốn hòa thân làm cây cỏ để được từ tình cùng người yêu dưới đáy mộ sâu :

*Hỡi người tuyết trinh !
Hỡi người tuyết trinh !
Mê em, ta thoát thân hình,
Nhập hồn cây cỏ, đa tình mỗi đêm.*

(Gửi người dưới mộ — M. H. C.)

Hoặc, có lúc miễn tiếc vẻ đẹp của thể chất :

*Thân chết cười trong bộ ngực điên,
Ta nghe em thở tiếng ưu phiền.*

(Gửi người dưới mộ — M. H. C.)

Dù thế, những khi thoát ngoài thế giới hoan lạc, ta thấy tâm tư thi nhân có ít nhiều quang đăng :

*Xa tục phố, đây bức tranh thần họa,
Lẫn sấu, vui, ai nhớ tuổi sông hồ ?
Ta biến hình, thoát khỏi trái tim xưa,
Quên tâm sự, chắc đau lòng cõi Đất ?*

.....

*Này Biên Giác : mấy trời nghiêm nét mặt,
Cây Từ Bi hiện đóa Ác Hoa đầu,*

Hồi gặp Hồn, ai biết thiện căn đâu ?
 Xuân phương thảo cũng như Xuân tùng bách.
 Xin Thần Nữ tin lòng tôi trinh bạch,
 Đốt kỳ thư còn mộng nét văn khôi.
 Giữa hư không tìm lại vết chân Người,
 Ôi xứ Đạo có bao mùa tình tự.

(Tim bóng tử thần — M. H. C.)

Con đường giải thoát tâm tư của thi nhân vẫn lần
 quần trong nẻo « luân hồi » ! Chỉ có « luân hồi » mới tìm
 lại gặp gỡ, mới xóa tan những u uất trong lòng người. Thi
 nhân trở về với cõi mơ :

Lời nói im, ta nằm chờ siêu thoát,
 Mơ Hoàng Thành dựng lại bản thanh âm
 Mười ngón tay nhưng
 Mở cửa để cầm
 Ôi kiến trúc một chiêm bao thần hí !

(Mê hồn ca)

Khi đã kết thúc nhân thế với quan niệm luân hồi, thi
 nhân cũng kết thúc mối hận lòng qua thế sự. Cho nên cuối
 « mê hồn ca » thi nhân đã vượt hẳn những khắc khoải của
 tâm tư, vươn lên một ánh sáng lạ, ánh sáng của đạo lý :

Lạc âm cung, ngần ngơ hồn lệ quỳ,
 Ta nằm trong di tích cuộc tang thương.
 Khóc thâu đêm cho thấy lại thiên đường,
 Thuở hưng phục — ôi ! cõi lòng hoang phế !

(Mê hồn ca)

Tuy nhiên, thế giới siêu thực là thế giới của tâm tư,
 mà thế giới hiện thực là thế giới khách quan của vạn hữu.
 Dù muốn dù không, thời gian, không gian vẫn biến đổi, và
 tâm trạng của con người không thể dùng thực thể chủ quan
 chối bỏ thực thể khách quan được.

Bởi vậy, cuộc đời thơ — chúng tôi muốn nói sự nghiệp
 thi ca — của thi nhân vẫn phải theo đà biến đổi ấy.

Nếu tập *Mê hồn ca* mang nặng tính chất siêu tưởng thì
 ở tập *Đường vào tình sử*, Đinh Hùng đã đem khúc nhạc lòng

minh phả vào lòng đời như một kẻ khát tình, và chúng ta
 không còn thấy tính chất siêu tưởng nữa. Chúng ta thấy ở
 đây một tâm hồn thiết tha, khát vọng ái tình hầu như
 không bờ bến :

Xin hãy yêu tôi, những lòng thiếu nữ !
 Tôi chép thơ ca tụng miệng hoa cười.
 Ôi những nàng như liễu, mắt xa xôi !
 Yêu tôi nhé, tôi vốn người mê đắm !

(Xin hãy yêu tôi — Đ. V. T. S.)

Nếu nhân sinh quan của nhà thơ là vũ trụ luân hồi thì
 cuộc đời thơ của thi nhân quả đã đi theo cái vòng tròn ấy.
 Từ thực thể yêu đương, thi nhân vượt lên siêu tưởng, đổ
 ký hiện hữu, để rồi quay về với thực thể yêu đương :

Đời của tôi là giấc mộng ban chiều,
 Tôi lấy bút vẽ con đường vũ trụ.

hoặc :

Xin hãy yêu tôi, những lòng hoa thắm !
 Xuân đã hồng, thu biếc, tôi làm thơ
 Cửa phòng tôi giăng lưới nhện mong chờ,
 Buồn phơ phất mới trông chiều, ngóng gió.

(Xin hãy yêu tôi — Đ. V. T. S.)

Đường vào tình sử của Đinh Hùng tuy màu sắc có khác
Mê hồn ca, nhưng tính chất vẫn không có gì mới lạ. Tất
 cả đều là những cung bậc của đam mê mà thi nhân đã vận
 dụng năng lực tình cảm phả vào dòng đời mình.

Tính chất đam mê ấy được thi nhân gói ghém, nuông
 chiều, và mỗi hình tượng, mỗi biến động trong cảm giác
 đều được khai thác triệt để qua lãnh vực tình ái. Nói cách
 khác, thi nhân đã biến vũ trụ hiện hữu thành vũ trụ
 yêu đương.

Tôi nhìn cặp mắt trong xanh ấy
 Đã thấy hồn tôi trong mắt xanh.

(Hương — Đ. V. T. S.)

Người thơ cần tìm những hình ảnh đề ký thác tâm hồn, cho dù là một hình ảnh tầm thường cũng có thể trở thành quan trọng :

Tôi nghe em nói bằng yên lặng,
 Bằng dáng nghiêng nghiêng động nét mày ;
 Bằng cả mệnh mang chiều lắng đọng,
 Nụ cười em gửi gió thu bay.
 (Hương — Đ. V. T. S.)

Vì mãi chạy theo cảm giác ấy, có lúc thi nhân cảm thấy tâm hồn mình mệt là, rồi thở than :

Ôi ! nếu đời ta ngừng bước lại,
 Một giờ, một buổi, một mùa thu !
 Lòng tôi hóa bướm tình si mất
 Cánh mỏng u hoài là giấc mơ.
 (Hương — Đ. V. T. S.)

Đã biết yêu đương là giấc mơ dài, nhưng con đường tình cảm vẫn không sao dừng lại được. Thi nhân tự thấy mình sẽ biến thành kẻ tình si nếu tình cảm ấy bị dồn ép mãi trong tư. Vì vậy, sự phô diễn đề tình cảm thoát ra ngoài vũ trụ là yếu tố cần thiết trong cuộc sống của thi nhân. Cho nên ta thấy bình bóng yêu đương thường phát xuất từ tâm tư đi ra ngoại cảnh nhiều hơn là từ ngoại cảnh đi ngược lại :

Chưa gặp em, tôi vẫn nghĩ rằng :
 Có nàng thiếu nữ đẹp như trăng,
 Mắt xanh là bóng dừa hoang dại,
 Thăm thẳm nhìn tôi, không nói năng.
 (Tự tình dưới hoa — Đ. V. T. S.)

Đem khát vọng yêu đương biến ngoại cảnh thành khát vọng tâm tư chưa đủ, thi nhân còn bắt ép ngoại cảnh phải phục vụ tâm tư mình :

Nói đi em, từng ý nhỏ mà say,
 Từng rạo rức cánh lòng hoa đang mở.
 Từng xao động vô cùng trong nhịp thở,

Từng mê ly qua một thoáng môi cười.
 Cả rạt rào thương nhớ đây, em ơi !
 Cả thao thức mạch đời trong tiếng nhẹ.

hoặc :

Xin hãy để cả mình em thồn thức
 Trên tay này mở sẵn đón thân hoa.
 Gió ân cần trộn lẫn tóc hai ta,
 Gió dầm thấm giúp đôi hồn phôi phất.
 (Ân tình dạ khúc — Đ. V. T. S.)

Thi nhân muốn mạch đời lúc nào cũng réo rắt như tiếng lòng mình, nhưng thực tại chẳng bao giờ phù hợp với ước mơ, ngoại cảnh chẳng bao giờ thỏa mãn được nội tâm, vì thế thi nhân bản khoãn tìm kiếm mãi hương vị của ái tình :

Từ già hoàng hôn trong mắt em,
 Tôi đi tìm những phố không đèn.
 Gió mùa thu sớm bao dư vị
 Của chút hương thơm kia mới quen.

(Một tiếng em — Đ. V. T. S.)

Không chịu bỏ sót một cử động nào của ngoại vật khả dĩ khai thác được tình cảm : một nụ cười thoáng qua, một ánh mắt xanh hồ hững, đôi khi trở thành một đề tài cho tâm tư. Thi nhân mơ ước :

Rồi đây, trên những lối đi này,
 Ta sẽ cùng ai tay nắm tay. . .
 Nhịp bước năm cung đàn ảo tưởng
 Buông chìm tâm sự nửa đêm nay.

(Một tiếng em — Đ. V. T. S.)

Một bóng sắc hiện hữu đã đánh, mà cả mùi vị cũng gieo vào lòng thi nhân những cảm giác luyến ái :

Nhẹ bước chiêm bao tưởng lạc đường,
 Rung rung mùi phấn bồng ngùi thương.
 Sương dầm vật áo mong manh lệ,
 Sao rụng bay vào tóc dạ hương.

(Một tiếng em — Đ. V. T. S.)

Từ một con đường, một bóng cây, từ một mùi hương thoảng, một ánh sao rơi. . . đâu đâu cũng phổ trương hình ảnh của yêu đương, của mơ ước. Thậm chí ngay phòng ngủ của thi nhân cũng trở thành bến đợi, sông chờ :

Tôi ngủ băng khuâng một gối buồn,
Giường lênh đênh nổi giữa băng sơn.
Xoay mình, giận mảnh chăn hờ hững,
Tuyết phủ, sương dâng một nửa hồn.
Có lẽ Tình đi lạc mất nhà,
Lặng nằm tưởng đến một tên hoa.
Ngẩn ngơ thương mãi vầng trăng lặn,
Hoài vọng nghe rung một tiếng gà.
Ai đến đây buồn chơi với ta ?
Ngon đèn tâm sự thấp trong nhà.
Trời gần mái ngói hay xa nhĩ ?
Truyện nở ân tình, đêm nở hoa.

(Chớp bề mưa ngút đêm — Đ. V. T. S.)

Đó chỉ là những khát vọng, những mong chờ của tâm hồn luôn luôn đòi hỏi ở ngoại cảnh một đáp ứng. Tuy nhiên, nhân thế là thực thể khách quan, lúc nào cũng mâu thuẫn với tâm tư. Cho nên thi nhân nhiều lúc thấy tâm hồn cô đơn trống trải :

Si tình thế vậy mà hiu quạnh mãi !
Yêu tôi với ! tôi làm thơ ân ái
Đề yêu người và cũng đề người yêu.
Đề các em qua từng bước diễm kiều
Trong cảnh nước non tình tôi xếp đặt.

(Xin hãy yêu tôi — Đ. V. T. S.)

Cảm nhận cái trống lạnh của thân đơn, khách đa tình thường tự cho mình là thiếu nguồn sống. Sự thiếu thốn ấy tuy chỉ trong cảm giác, nhưng lúc nào đó, cảm giác sẽ biến thành thực tiễn, nghĩa là cảm giác đòi hỏi ở thi nhân những hành động có tính chất thoải mái khả dĩ đưa cảm giác đến thỏa vọng. Do đó, người thi sĩ chúng ta đã tìm đến với nàng tiên nâu :

Trong im lặng, tôi rừng mình nín thở,
Cầm tay em, nâng từng ngón tay hoa.
Tình yêu tràn trong thớ thịt, làn da,
Tình yêu rợn tự đầu mây chân tóc.

(Giáp mặt phù dung — Đ. V. T. S.)

Cái ngào ngạt tê mê của hương yên, cái hình tượng uyển chuyển thướt tha của làn khói quện, cái giao tiếp đến điên ngây đầu lưỡi với vị đắng thoát trần của nhựa đã được thi nhân chuyển hóa thành sự đụng chạm sắc khoái với ái tình. Đây, ta hãy xem sự thụ hưởng một khoái cảm đã biến tướng trong người thi nhân :

Em băng khuâng hé nửa cặp môi hồng,
Mắt nhắm nghiền và sóng ngực rung rung,
Hơi thở ấm nồm nùng hương phấn đại.
Mặt giáp mặt đề hai lòng tê tái,
Tôi điên rồ uống hết vị hoài nghi.

Tôi xót thương từ sợi tóc thơm nồng.
Em là người như một cánh hoa rung,
Tôi khăng khít — ôi cõi đời tiêu tán !

(Giáp mặt phù dung — Đ. V. T. S.)



Đề kết luận về Đình Hùng, chúng tôi có ý nghĩ sau đây :

Lấy chủ đề là ái tình, lại hay nuông chiều cảm giác, tiếng thơ của Đình Hùng bắt đầu dẫn chúng ta từ trạng thái chối bỏ hiện hữu, chối bỏ đến phá phách, đập đổ đề trở về bản chất tình yêu thiên nhiên. Nhưng, cái hy vọng mong manh của ái tình chân thật trong tiền sử bị thực tại phủ nhận, đánh đổ, Đình Hùng tạo dựng cho mình một thế giới siêu tưởng, một thế giới thoát ra ngoài thực tại để điều hành mọi khát vọng theo bản ngã. Nhưng chính ở trong cõi siêu tưởng ấy, thi nhân bỗng thấy rợn lên một nỗi cô độc, cô độc đến lạnh lẽo của một con người lơ trôi trong cái thế giới hồng hoang. Không kham mãi với lòng băng giá, thi nhân mới tìm về sức ấm áp của tình yêu trong ảo mộng ; như vậy, vô hình trung đã đưa tâm tưởng xích

lại gần thực tại, chứng tỏ một tâm hồn đang khao khát thực tại. Tập *mê hồn ca* phủ trùm chúng ta bằng bầu khí quyền siêu thực, bằng một « trời ảo diệu », bằng một « màu sương linh giác », bằng một khúc « lạc hồn ca », bằng một đất « Nước vô danh », bằng con « Người ảo mộng ». Nói chung, nó là một cõi « mê hồn ».

Qua thi phẩm thứ hai, một cảm giác đến ngay với chúng ta như một con người vừa bừng tỉnh sau khúc « mê hồn ca ». Chúng ta đang thông dong trên con « đường vào tình sử ». Tình yêu ở đây bằng bạc khắp trời, quá rõ rệt, hiển hiện là một thực tại không thể chối cãi. Và chúng ta thường xuyên thấy bóng dáng thi nhân thấp thòm trong tiếng nói ái ân. Bao nhiêu ngôn ngữ và hình bóng trong « tình sử » được thi nhân vẽ lên bằng những màu sắc tương tự của một khát vọng triển miên.

Tóm lại, cuộc đời thơ của Đinh Hùng (1961), chúng ta có thể ví như dòng nước có hai đoạn. Một đoạn uốn khúc trong núi rừng hoang dã, có khi tuôn chảy âm ỉ như bạo lực, có lúc lại chui mình dưới khe đá âm u như đáy mộ. Một đoạn chảy ra bình nguyên, dòng thơ lại lắng, tràn trề dưới một trời quang đãng. Tuy nhiên, dù phân chia hai đoạn, một đoạn phục vụ cho cảm giác siêu tưởng, một đoạn phục vụ cho cảm giác thực tại của con người, nhưng cũng vẫn chung cùng một nguồn nước.



Thi tuyển

Bài ca man rợ

Lòng đã khác ta trở về Dô-thị,
Bỏ thiên nhiên huyền bí của ta xưa.
Bóng ta đi trùm khắp lối hoang sơ,
Và chân bước nghe chuyển rung đôi suối.
Lá cỏ sắc vương đầy trên tóc rối,
Ta khoác vai manh áo dầm hương rừng,
Rồi ta đi, khi núi bốc trên lưng,
Mắt hung ác và hình dung cồ quái,
Trông thấy ta, cả cõi đời kinh hãi,
Dòng sông con nép cạnh núi biên thù,
Đường châu thành quần quai dưới chân đi,
Xao động hết loài cỏ hoa đồng nội.
Người và vật nhìn ta không dám nói,
Chân lạnh xa, từng cặp mắt e dè.
Ta ngằn ngơ nhìn theo bóng ngựa xe,
Nhìn theo mãi đến khi đời lảnh cả.
Và ta thấy hiện nguyên lòng sợn dã:
Cảnh sắc này bỗng nhuộm máu tà dương.
Ta xót thương, ta căm giận, hung cuồng,
Ta găm thét, rung mấy trời thể sự.
Rồi dữ tợn, ta vùng đi khắp xứ,

1) Chúng tôi trích một số ít thơ của Đinh Hùng ở hai tập *Mê hồn ca* và *Đường vào tình sử* vừa đủ cho phần biên soạn. Quý bạn nào muốn có toàn tập thơ Đinh Hùng, xin mua *Mê hồn ca* vừa được tái bản dưới hình thức VĂN UYÊN số 4 tháng 8 năm 1968.

Đường vào tình sử đang chờ tái bản.

Ngoài ra, cổ thi sĩ Đinh Hùng còn trên 100 bài thơ đang được gia đình gom góp cho in thành sách.

Nắm hai vai người tục khách qua đường.
 Lòng lạ lòng tìm ảnh với tìm hương,
 Nhưng lẫn lộn chỉ thấy màu xiêm áo.
 Trán thì phẳng — ôi đâu là kiêu ngạo ?
 Đâu hồn nhiên trên nét vẽ râu mày ?
 Ta ghi người tắt thở ở trong tay,
 Miệng quát hỏi : Có phải người là bạn ?
 Ôi ngờ ngác một lũ người vòng bản,
 Mắt tinh thần từ những thuở xa xôi !
 Ta vẽ đây lạ hết các người rồi,
 Lạ tình cảm, lạ đời chung, cách sống.
 Trong bờ ngõ duy lòng còn chút mộng,
 Ta đi tìm người thiếu nữ ngày xưa.
 Nàng không mong, ta đi đến không ngờ,
 Giây phút ấy thật mắt nhìn tận mắt.
 Ta cười mỉm, bỗng thấy nàng che mặt,
 Ta gơ tay, nàng khiếp sợ lùi xa,
 Ta lại điên rồi, đau đớn xót xa.
 Trong cô độc, thấy tình thương cũng mất.
 Ôm Nhan-sắc với hai bàn tay sắt,
 Ta nhìn ai — ôi khúc mắt ta nhìn !
 Em có là ma, là quỷ, là tiên ?
 Em có mấy linh hồn, bao nhiêu mộng ?
 Em còn trái tim nào đang xúc động ?
 Em có gì, trong xác thịt như hoa ?
 Lạc thiên nhiên đến cả bọn đàn bà,
 Với những kẻ dung nhan kiêu diễm nhất.
 Ta lao đảo vùng đứng lên cười ngất,
 Ghì chặt nàng cho chết giữa mê ly.
 Rồi dầy xéo lên sông núi đô kỳ,
 Bên thành quách ta ra tay tàn phá,
 Giữa hoang loạn của lâu đài đình tạ,
 Ta thần nhiên đi trở lại núi rừng.
 Một mặt trời dẫm máu xuống sau lưng.
 (Mê hồn ca)

Những hướng sao rơi

Khi Miếu-đường kia phá bỏ rồi,
 Ta đi về những hướng sao rơi.
 Lạc loài theo dấu chân cầm thú,
 Từng vệt dương sa mọc khắp người.
 Sau trái cô sơn, ngày lại ngày,
 Hồn kinh kỳ hiện dưới chân mây.
 Đôi tay vò xé loài hoang thảo,
 Đỏ máu cắm hờn trên cỏ cây.
 Rồi những đêm sâu bỗng hiện về,
 Vượn lâm tuyền khóc rợn trăng khuya.
 Đâu đây u uất hồn sơ cồ,
 Từng bóng ma rừng theo bước đi.
 Ta đến sườn non rẽ cỏ gai
 Sống đây ghi trước mảnh di hài.
 Lẩn trong kiến trúc tòa vân thạch,
 Hồn cồ ngồi chung, mộng vẫn dài.
 Từng buổi hoàng hôn xuống lạ kỳ,
 Ta nằm trên cỏ lắng tai nghe . .
 Thèm ăn một chút hoa man dại,
 Rồi ngủ như loài muôn thú kia.
 (Mê hồn ca)



Người gái thiên nhiên

Nàng lớn lên giữa mùa xuân hoa cỏ,
 Nửa linh hồn u ám bóng non xanh.
 Ngoài thiên nhiên nở bừng thân mỹ nữ,
 Nàng yêu ta, huyền hoặc mỗi kỳ tình.
 Ôi bí mật của tấm lòng đề ngộ !
 Đã ai vào dò xét truyện rừng sâu ?
 Trải sông nước, vượt qua từng châu thổ,
 Ta đến đây nghe vượn núi kêu sầu.

Cảnh diễm lệ ngằn ngơ hồn cầm thú,
 Thôi dừng chân, xem Nhan Sắc lên ngàn
 Nỗi vui mừng nở trắng ý phong lan,
 Chiều hương lạ, mộng rừng về nghi ngút
 Chúng tôi gặp nhau bên dòng suối ngọt,
 Làm đôi người cô độc thuở sơ khai :
 Nàng băng khuâng đốt lửa những đêm dài,
 Ta từng bồi bơ vơ tìm bộ lạc.
 Nàng là Gỏi-Muôn-Đời không đời khác :
 Bộ ngực tròn nuôi cuộc sống đương xuân,
 Ta đến đây làm chủ hội phong trần,
 Lấy hoa lá kết nên Tình Thái Cồ
 Rừng buổi đó vang tiếng cười man rợ,
 Quả tơ duyên đỏ thắm sắc trên cành.
 Chúng ta đi, lặng ngắm núi đồi xanh,
 Bước trên cỏ dề nghìn sau in dấu.
 Ói ! giữa trời Thơ, những đêm hiền hậu,
 Con chim nào kêu vắng tiếng trần ai
 Mấy thu xanh dòng thác lệ u hoài ?
 Thời xa vắng mở hương lòng trái đất.
 Trong tay Nàng ta ngả mình ngây ngất,
 Nghe rõ ràng trên thịt ấm, da xuân.
 Ngực dâng cao, hơi thở đã mau dẫn,
 Mùi cỏ lá bỏng thoảng hồn mong nhớ.
 Ta nâng lên, mắt Nàng buồn muôn thuở,
 Ngắm hoa sao lay động dưới khe nguồn.
 Chung mối sầu, thơ thần với trắng sông,
 Bên sườn núi có con hươu vàng diệp.

(Mê hồn ca)



Trời ảo diệu

Đi lên, em ơi ! đường khinh thanh,
 Nhìn trắng, ta hát điệu vong tình.
 Bốn mùa chuyển dáng, xuân thu động,
 Mây núi buồn nghiêng mái tóc xanh.
 Dây hoa cỏ thoát hình hài ảo mộng,
 Ta ngắm Nàng trút bỏ áo xiêm Thơ.
 Em đừng bước, bài thơ Tình in bóng,
 Cầm hồn trời, bao dãy núi trầm tư !
 — Hỡi non thăm ! trước thời gian xao động,
 Đá băng khuâng, màu thạch nhũ phai mờ ;
 Mấy xuân thu ngơ dưng nhìn sao rụng ?
 Ta tìm trên tuyết trắng dấu Người Xưa.
 Đi vào mộng những Sơn Thần yên ngủ,
 Em ! kìa Em ! đừng gọi thức hư không !
 Hãy quì xuống đọc bài kinh ái mộ :
 Hồn ta đây, thành tượng giữa Vô Cùng.
 Mùa ảo diệu chuyển giao đường tình tú,
 Em biệt Xuân, còn để lại hoa dung.
 Ta cười xuống kẻ tình nhân tục phở :
 — Tay cầm tay lòng có thấu chẳng lòng ?
 Đi vào mộng những Sơn Thần yên ngủ.
 Đôi hồn người tưởng gặp bóng cô đơn.
 Rượu trường sinh : ta uống mắt em buồn,
 Sầu mấy kiếp, giấc ngủ say bừng đỏ ?
 Quên đi em, hãy sống đời cây cỏ,
 Từng linh hồn đan díu với hương hoa.
 Ta nhớ xưa đêm thu rụng tiếng gà,
 Trắng vĩnh viễn khốc thời gian tình tự.
 Mây hay gió động nỗi niềm phong vũ,
 Bầy xứ Tình che lấp dáng khinh thanh.
 Theo lối mộng, đi về Ân-ái cũ,
 Em nghe ta, cùng mê hoặc thân hình.
 Khuya sớm tìm sang lối tuyết trinh,

Lầu Xuân, hoa dựng ngọc liên thành.
 Lệ in bóng núi, mờ nhân ảnh,
 Mây đó về đâu, có gặp mình,
 Thương Nước vô danh, Ngươi mộng ảo,
 Ta cười một nét vẽ hư linh.
 Áo thơ đã ố màu tang hải,
 Em thoát xiêm đi, hiện dáng Tinh.
 (Mê hồn ca)



Kỳ nữ

Ta thường có từng buổi sầu ghê gớm
 Ở bên Em — ôi biển sắc, rừng hương !
 Em lỏng lẻo như một ngàn hoa sớm,
 Em đến đây như đến tự thiên đường.
 Những buổi đó, ta nhìn em kinh ngạc,
 Hồn mất dần trong cặp mắt lưu ly,
 Ôi mắt xa khơi ! Ôi mắt dị kỳ !
 Ta trông đó thấy trời ta mơ ước.
 Thấy cả bóng một vầng đông thuở trước,
 Cả con đường sao mọc lúc ta đi,
 Cả chiều sương mây phủ lối ta về,
 Khắp vũ trụ bỗng vô cùng thương nhớ.
 Ta run sợ, cho yêu là mệnh số,
 Mặc tay em định hộ kiếp ngày sau.
 Vì người em có bao phép nhiệm mầu,
 Một sợi tóc đủ làm nên mê hoặc.
 Ta dắt em lên ngai thờ Nữ Sắc,
 Trong âm thầm chiêm ngưỡng một làn da.
 Buổi em về, xác thịt tầm hương hoa,
 Ta sống mãi thờ lấy hồn trinh tiết.
 Ôi cám dỗ ! cả mình em băng tuyết,
 Rợn xuân tình lên bộ ngực thanh tân,
 Ta gần em, mê từ ngón bàn chân,
 Mắt nhắm lại để lòng nguôi gió bão.

Khi sùng bái, ta quì nâng nếp áo,
 Nhưng cúi đầu trước vẻ ngọc trang nghiêm
 Ta khấn cầu từng sớm lại từng đêm,
 Chưa tội lỗi đã thấy trần hối hận.
 Em đài các, lòng cũng thoa son phấn,
 Hai bàn chân kiêu ngạo dẫm lên thơ.
 Ôi vô lương ! Trong một phút không ngờ,
 Ta đã muốn trở nên người vô đạo.
 Tất cả em đều bắt ta khổ não,
 Và oán hờn căm giận tới đau thương,
 Và yêu say, mê mệt tới hưng cuồng,
 Và khát vọng đến vô tình, vô giác.
 Hỡi Kỳ-nữ ! Em có lòng tàn ác,
 Ta vẫn gần — ôi sắc đẹp yêu ma !
 Lúc cuồng si, nguyện rửa cả đàn bà,
 Ta ôm ngực nghe trái tim trào huyết.
 Ta sẽ chết, sẽ vì em mà chết !
 Một chiều nào tắt thở giữa môi hôn,
 Ta hái trong em lấy dóa hoa hồn.
 (Mê hồn ca)



Hoa sử

Vì đâu em hát niềm thương nhớ ?
 Ta đã nghe từ thuở nguyệt lên.
 Sáng sớm, Hồn Thơ ra ngự trị,
 Tịch dương bừng sáng lửa đoàn viên.
 Thơ ôi ! Lạc bước vào Hoa-sử,
 Ta dựng lầu Xuân, chấp mối duyên.
 Đồi áo sông hồ thơm huyết mạch,
 Chiều nay xin đốt áng hương nguyện.
 Xưa mạch đất dẫu nghìn xuân vũ trụ,

Ta lẳng du, chợt gặp cỏ hoa tình.
 Mừng phong cảnh bốn mùa về hội ngộ.
 Em gọi tên hồn non nước sơ sinh.
 Sầu gửi nguyệt, lửa chiều say, ta ngủ,
 Mộng chưa quen — ôi ! xứ mộng không hình
 Em hỏi trăng, đón bàn tay tâm sự,
 Ta bỗng ngỡ gió thoảng, nét mây linh.
 Trăng với lệ, em cùng anh.
 Đêm xưa ai hiểu tiếng hoa Quỳnh ?
 Vì lòng cảm tú,
 Hiện trời tình anh.
 Thương ai, trái đất nghiêng mình ?
 Tha thướt Đài Hương khép mở. . . .
 Con sóc trên cành
 Gọi bầy ca vũ,
 Ta nghe cầm thú
 Vào hội đồng thanh.
 Hồn nhạc mong manh
 Kề lời châu thổ.
 Ói điệu u tình
 Lả lướt rừng xanh.
 Thế kỷ thanh bình nước nở qua,
 Ta nhìn nhau khốc tuổi trắng già.
 Buồn lên, Cõi đất chưa than thở !
 Em đã ca sầu — ôi Dã Hoa !
 (Mê hồn ca)

Ác mộng

Niềm khát vọng, ta ghi vào huyết sử,
 Dưới chân em, Thơ lạc mất linh hồn.
 Ta đau xót trong mỗi giờ tình tự,
 Ta khốc nhiều cả những lúc trao hôn.

Đời tàn tạ, em đừng ca hát nữa :
 Hội thanh bình, cuộc sống gương vui thôi.
 Ta muốn điên vì khoe miệng em cười,
 Ta cuồng dại bởi nghìn câu em nói.
 Nhan Sắc ấy chớ nên tàn nhẫn với,
 Tình mắt rồi ! oán hận đã mênh mông.
 Chớ thờ ơ ! Ta nổi giận vô cùng,
 Nhiều ác mộng hằng len vào giấc ngủ.
 Ta quên hết ! Ta sẽ làm Bạo Chúa,
 Sống nghìn năm, ngự trị một lòng em.
 Cuộc ân tình ghé rợn suốt muôn đêm,
 Nào ai tiếc thương gì thân mỹ nữ !
 Tay mỗi ôm sẽ giằng vò nhung lụa,
 Phần hương nhàu, tan tác áo xiêm bay.
 Ta bắt em cười, nói, bắt em say,
 Ta đòi lấy mảnh linh hồn bờ ngõ.
 Ói ! ly rượu em dâng toàn huyết đỏ,
 Ta uống cùng dòng lệ chảy đêm xưa.
 Dề ưu tư, hờn giận với nghi ngờ
 Vẽ hiện hiện bóng ma kẻ bên gối.
 Bao hoan lạc ! sau những giờ tội lỗi,
 Một mình Em sừng sốt đứng bên giường,
 Ngắm ta nằm say giấc ngủ đau thương,
 Trong run sợ bỗng thấy lòng tê tái.
 (Mê hồn ca)



Hương trinh bạch

Những người gái vẫn cùng ta gặp gỡ,
 Cũng như em, giấu kín mộng linh hồn.
 Cũng đắm tình trong mắt liếc, môi hôn,
 Lòng chưa ngộ cũng sẵn sàng ân ái.
 Ta mê muội giữa một bầy yêu quái,
 Biết cười vui, nói những giọng êm đềm.
 Và than ôi ! tàn nhẫn cũng như Em,
 Từng nhan sắc ngần ngơ hay kiêu lệ.

Ta đau đớn mà yêu chưa kịp nghĩ,
 Cả thịt xương mòn mỏi nhớ thương ai ?
 Đời hưng vong — ôi thành quách, lâu đài
 Tự thiên cớ đứng buồn soi đáy nước !
 Vườn Lạc Hoa ngày nay không quen thuộc,
 Ta ngủ trong tường vọng Đóa Hồng xưa.
 Bước chân em đánh thức dậy tình cờ
 Đề trông thấy buổi chiều về tiêu diệt.
 Em giống ai ? Ta điên rồi, không biết !
 Nụ hôn đầu tê dại đến tâm can.
 Ta nhìn theo hình bóng những năm tàn,
 Tay sáng sốt vôi ôm ghì xuân sắc.
 Lời em nói, ta chưa hề nghi hoặc,
 Tiếng em cười, ta vẫn khát khao nghe.
 Ta van xin từng phút mộng vai kề,
 Lòng tin ngưỡng cả núi hương phản trắc.
 Đời bỏ ta nằm trong tay Nữ Sắc,
 Đêm hai hùng nghe vắng bước thời gian,
 Bóng thê lương rờn rợn ghé bên màn,
 Ta gục khóc, tưởng Tình Xưa ngồi cạnh.
 Em đã đi như bao người gái lạnh;
 Vẫn cùng ta gặp gỡ những đêm buồn.
 Say vô cùng dư vị cặp môi son,
 Thoảng xiêm áo, nhớ mùi hương da thịt.
 Ta không biết, em ơi, không dám biết,
 Ai hững hờ, ai mộng với ai say ?
 Những ai kẻ môi ân ái với đây,
 Những ai nói, ai cười như hứa hẹn ?
 Quên Tình Ái, ta phá tàn cung điện,
 Đi ngoài sao thăm lặng khóc trời xanh.
 Xa mắt em, xa ánh sáng kinh thành,
 Mỗi bước chậm xót thương hồn đường phố.

Ôi gác ca lâu, rèm buông, lửa đỏ !
 Ôi mộng xuân là lướt những đêm tình !
 Cốc rượu hồng, hy vọng sáng rung rinh,
 Mùi son phấn khác gì hương trinh bạch ?
 Tình truy hoan, ta vẫn là sầu khách,
 Mảnh hồn đau lạc lõng dưới trăng tà.
 Kia, xiêm đào thương nữ thoáng như hoa . .
 (Mê hồn ca)



Mê hồn ca

I

Lời nói im, ta nằm chờ siêu thoát,
 Mơ Hoàng Thành dựng lại bản thanh âm.
 Mười ngón tay nhưng
 Mở cửa để cầm,
 Ôi kiến trúc một chiêm bao thần bí !
 Ta lạc hồn giữa lâu đài kỳ dị,
 Suốt muôn đời không hiểu dây hành lang.
 Dưới hiên tây từng thế kỷ điêu tàn,
 Gạch ngói cũ nghe hoa thêm rụng cánh.
 Ngày tê tái đợi luân hồi về cạnh,
 Giữa ân tình đứng lặng tượng giai nhân,
 Dáng thiên thu kêu gọi một đêm tàn.
 Lạc âm cung, ngăn ngơ hồn lệ quỷ,
 Ta nằm trong di tích cuộc tang thương.
 Khóc thâu đêm cho thấy lại thiên đường,
 Thừa hưng phục — Ôi ! cõi lòng hoang phế !
 Hồn hơi hồn ! xưa chết chìm dưới bề,
 Hãy vùng lên, cười một tiếng bi ai.
 Máu ta say không chảy thoát hình hài,
 Hằng kinh động chốn ăn năm vĩnh viễn.
 Trắng huyết dụ xuống bên đài kỷ niệm,
 Lầu gác xưa nghiêng bóng lấp thời gian.

Biết chẳng ai ? trong giấc ngủ hoang tàn,
 Hồn gỗ đá nặng nề vừa tỉnh giấc.
 Cuối trời loạn, thương một vùng sao mọc,
 Ta hát lên, chân nhịp bước thần kỳ.
 Trở về đây xơ xác mảnh tàn y,
 Giữa hoang địa hiện hồn tòa u ngục.
 Bừng mắt dậy lửa hồi sinh đỏ rực,
 Thịt xương vẽ trong cổ mộ xôn xao.
 Hòa thiêu rồi ! làn tử khí lên cao,
 Chiều tái tạo băng khuâng từng ngọn cỏ.
 Hoa thanh quý nở bừng trong điểm sử,
 Thiên tiên đâu ! về tắm nước sông đào.
 Ta nghiêng mình làm một trái non cao
 Và nghe tan vỡ
 Tâm tình trắng sao . . .
 Chiều mù sương lần trong tiền kiếp lạ,
 Mỗi năm tàn ước vọng một bông hoa.
 Diệu Hương em !
 Trắng xuân rụng, nguyệt thu già,
 Đây thề chắt lạt loài đi nước nở.
 Ôi hư vô ! đừng gọi lòng ta nữa,
 Ta phá tan hư ảnh, lại điên cuồng.
 Mộng hoàng vương đâu ? hơi mộng hoàng vương !
 Đêm phẫn trắc đây chiêm bao lưu huyết.
 Ta đang nghe Thành Lạc Hồn kiến thiết.

II

Phất tay áo, tìm bắt hương Hồ Điệp,
 Ta thoát hồn về nhập xác em xưa.
 Trong giấc mộng hai lần giai nhân đẹp,
 Cùng một đêm biển ảo trắng xuân thu.
 Đây bài hát đã đi qua tiền kiếp,
 Giữa tơ đàn xao động cánh hư vô.

Ta chung khóc cuộc điêu tàn Nhã Điện,
 Bản ca trường dựng lại mái trời tây.
 Trong đông tổ, hồn ly dân cầu nguyện,
 Nhạc bình sa theo gió tới chân mây.
 Thuở cô độc, hồ trầm tư nỗi sống,
 Gọi hồn ta về núi Vọng Phu xa.
 Lời Thần Nữ mê điên ngoài cửa động,
 Đêm ảo kỳ bay lạt tiếng thiên nga,
 Ôi ! vũ trụ muôn đời thôi thóp sống,
 Ta gục quỳ bên những bàn cầm ca.
 Buổi chiều đến, sầu lên Kim Tự Tháp,
 Bóng ta đi hoài cảm góc trời này.
 Từ cố đô, hồn lạc xứ về đây,
 Bao hải cốt nổi trôi bờ biển khác
 Thủy triều xuống, hiện lên tòa Vân Cốc,
 Chúng ta cùng sống lại — Phế Vương ôi !
 Ngủ một giấc, đời nhuộm màu kim cồ,
 Ta mỉm cười nên thế sự suy vong,
 Mau vùng lên giữ lại Thái Dương hồng ;
 Trời lâm nạn, thôi ! hành tinh tan vỡ !
 Hồn lệ sầu ơi !
 Đâu những vùng trời
 Không làm thương nhớ ?
 Ta dẫn lối về đây đoàn ca vũ,
 Tự bốn mùa địa ngục vắng âm thanh,
 Chúng ta khóc như một bầy thú dữ,
 Lòng đã man nghe trái đất tan tàn.

(Niê hồn ca)



Lạc hồn cơ

Đời anh hoa

I

Ta đề Nguồn Hương nhập xác này,
 Hồn như phong vũ đã xa bay,
 Mê đi chín kiếp luân hồi nữa,
 Về gặp nhân tình hát ở đây,
 Đâu biết tin Xuân còn điểm ảo
 Mà thương huyền sử bắt đầu thay !
 Vì ta đời áo thiên duyên mộng,
 Người gái Giao Đài mới biết say.

II

Trắng bỏ ta đi, trắng ào huyền !
 Mây trùng biến lạ như hình nguyên ?
 Sầu ta động khắp trường giang thủy,
 Vào cuộc tuần du lại đắm thuyền
 Ta hát lên trời muốn thừa trược,
 Giờ đây còn lặng khúc giao duyên
 Hỷ thần lưu lạc về sông núi,
 Người gọi hồn ai ? hơi đỏ quyên !

III

Hãy thoát thân đi, đuổi bắt hình,
 Hồn ơi ! đừng lạc xứ U-minh
 Ai tìm ta đó trong đêm loạn ?
 Có gặp Thơ về, Nhạc hiền linh ?
 Ta gọi thiên tài, cười mệnh số.
 Đây lời hoan lạc viết nên kinh.
 Đời anh hoa trước nghe thần mộng,
 Còn giữ nguyên trang sách điểm tình.



Huyền sử

IV

Thời đại Hoàng Kim đã phục hồi,
 Ta mừng Bạo Chúa sắp lên ngôi.
 Tìm thơ vương giả, xuân lưu huyết,
 Mê dăng cung phi, nước ngậm cười
 Nhìn suốt hư linh vừa thấy Mộng,
 Thiện tâm vẽ ấn chốn nào vui ?
 Buồn riêng một bóng trăng tiền sử,
 Sao Thái Hòa xưa rụng xuống người.

V

Hãy ra sa mạc, cõi Thục Vàng,
 Vào trận cuồng phong, loạn hồn mang.
 Nghìn lá cờ ma sâu địa chấn,
 Hát lên, ôi dòng máu Bình Vương !
 Người đi, cát chuyền đường qua núi,
 Ta mất biên thù, lạc thái dương.
 Lấp bề danh trụyền, quên sự tích.
 Lở về, xin mộng giấc hiền lương.

VI

Ta đến nghe đời sắp mệnh chung,
 Giữa đem vẽ viễn mộ anh hùng.
 Nghiêng trời hiện bóng đường xa mã,
 Vượt nước in hình mái thuyền cung.
 Trở giấc bư vơ hồn lạc quốc,
 Lạ dong, trôi nổi bến phù không.
 Người ôi ! tỉnh dậy, đừng oan thạc,
 Lami khí bay lên lấp cửu trùng



Vô thường

VII

Tàn ác, Thời-gian giục có câu,
 Minh ta lạc mộng, đứng trong sầu.
 Ngàn ngơ tình tứ, lòng hoang dại,
 Mờ ảo dung quang, tóc đổi màu.
 Xuân buổi thanh bình rung sử lệ
 Hội đêm phong kiến loạn vương hầu.
 Người xưa đạo đến cười trong mộ,
 Hờ hững, ta đi khuất nguyện cầu.

VIII

Ai ở mà say hội lý đào ?
 Trăng phù du ấy tuổi là bao ?
 Núi non dựng lại toàn cung cấm,
 Cuồng dại, ta mê thị trấn nào ?
 Yến tiệc đi, về, quên lối mộng,
 Tạ từ, Thơ lạc vận tiêu tao.
 Ý trời, tay viết lên bàn thạch,
 Bày ván cờ tiên thử thấp cao.

IX

Đọc sách mười năm, học lấy quên,
 Ta, đêm Hồng Thủy đạo con thuyền.
 Giận công trác tuyệt Trời khai thác,
 Tay cuốn dòng sông, nổi sóng lên.
 Ruộng đất đã nguôi lòng thảo dã,
 Mặc ta rừng núi khóc lâm tuyền.
 Thơ đâu ? chẳng nói lời yêu hoặc,
 Về mặt sầu nhân, nét bút điên ?

Hồi sinh

X

Bộ lạc ta xưa mắt hải tần,
 Buồn nghiêng nội địa, cháy tà huân.
 Đêm thiêng thồn thức hồn du mục,
 Ta vọng lên non tiếng ác thần.

Cửa ngục sông hồ rung ánh lửa,
 Trăng mê màu huyết loạn hồng vân.
 Hoang sợ, tuổi đá bưng cơn mộng,
 Cúi mặt u huyền, khép áo xuân.

XI

Nhạc khóc cầm dài nghẹn khúc ca,
 Trần gian chuyền dáng mộng giao hòa.
 Gió trắng ngự uyên buồn xuân sắc :
 Thử bước vào xem cung điện Ma !
 Xiêm áo tôn nghiêm còn lạ chủ,
 Nửa chừng hoan lạc nép mình hoa.
 Hơi ơi ! Hồn lệ mờ nhân thế,
 Vạn cuộc hồi sinh, ai đợi ta ?

XII

Hồn phách thanh tuyền đáng ảo hương,
 Băng khuâng thần chủ lạ thiên đường.
 Gợn trong nhân ảnh màu hư cấu,
 Lạc thỏ hồng lên tuổi thái dương.
 Thức ngủ huyền vi, điểm ngọc sáng,
 Lửa đầu hoài niệm Đất phong vương ?
 Hiện thân động mái chèo kim cổ,
 Nửa mặt phù sinh nép hậu trường.



Đường vào tình sử

Khi tóc mùa xuân, buông dài trước cửa,
 Khi nắng chiêm bao khẽ chớp hàng mi,
 Khi nhùng con thuyền chờ mộng ra đi,
 Giấc mộng phiêu lưu như bầy hải điều,
 Kỷ niệm trở về, nắm tay nhau hiền dịu,
 Ngón tay thơm vàng phấn bướm đa tình,
 Anh sẽ tìm em như tìm một hành tinh,
 Mặc trái đất sắp tan vào mộng ảo.

Trên đường ta đi,
 Những đóa hoa nở mặt trời xích đạo,
 Những làn hương mang dòng tố bình sa,
 Những sắc cầu vồng nghiêng cánh chim sa,
 Và dĩ vãng ngủ trong hồ cảm thạch
 Của đôi mắt sáng màu trắng mặc khách,
 Thời gian qua trên một nét mi dài.
 Núi mùa thu buồn gợn sóng đôi vai,
 Dòng sông lạ trôi sâu vào tâm sự.

Chúng ta đến nghe nổi sầu tình tú :
 Những ngôi sao buồn suốt một chu kỳ
 Những đám tinh vân sắp sửa chia ly,
 Và sao rụng biếc đôi tay cầu nguyện
 Ói cặp mắt sáng trắng xưa hồ hẹn,
 Có nghìn năm quá khứ tiễn nhau đi.
 Anh vịn tay vào kiếp dẫn em về,
 Nhìn lửa cháy những lâu đài mặt biển.
 Phôi phôi thuyền ta vượt bến.
 Từ đêm hồng tiễn ra đi.
 Long tà dao cắt
 Chia đôi
 Biên thùy.
 Dòng máu kinh hoàng chợt tỉnh cơn mê.
 Chúng ta đi vào lá hoa Tình Sử,
 Hơi thở em hòa sương khói Đường thi.
 Anh đọc cho em những dòng cổ tự
 Ai Cặp và Cỏ La Hy
 Anh viết cho em bài thơ nhỏ nhỏ
 Bài thơ xanh ánh mắt hẹn tình cờ
 Có những chữ Hoa yêu điệu,
 Không phải đại danh từ.
 Nét uốn đơn sơ
 Lưng mềm óng ả
 Những chữ hoa không thêu phù hiệu,

Những chữ hoa không biết phất cờ.
 Một bài thơ
 Có tiếng thở dài đôi hồn tình tự,
 Văn điệu dịu nhau đi trong giấc mơ,
 Sông núi trập trùng lượn theo nét chữ,
 Những chữ thương, yêu
 Những chữ đợi chờ,
 Đẹp như
 Dáng em e lệ chiều xưa.

Anh sẽ tìm em, chiều nào tận thế
 Khi những sầu thương cắt cánh xa bay.
 Khi những giận hờn, khi những mê say,
 Khi tất cả hiện nguyên hình ảo mộng :
 Giọt lệ hoa niên, cung đàn hoài vọng,
 Và những hương thơm tình ái trao duyên.
 Những không gian thăm thẳm mắt u huyền,
 Những vật áo hồng trở màu sông biển.
 Chúng ta đến, mùa xuân thay sắc điện,
 Chúng ta đi, mùa hạ vụt phai nhòa,
 Gương mặt mùa thu phút chốc phôi pha,
 Ta dừng gót, chợt mùa đông tàn phế.
 Em hát mong manh bài ca Tuổi Trẻ,
 Bướm bay đầy một âm giai.
 Khúc nhạc lang thang như hồn Do Thái,
 Đại dương cồn sóng gọi tên ai ?
 Vời vợi tiếng em lướt qua Hồng-hải,
 Tiếng hát nhân ngư tuyệt vọng than dài.
 Chúng ta thở những hơi nồng nhiệt đới,
 Nghe mùa xuân này lộc rợn trên vai.
 Có những giấc mơ lên vào quá khứ,
 Có những chiêm bao đi về tương lai.
 Anh gặp em anh từ thửa nào ?
 Mệnh mang sóng mắt
 Ngờ biển dâu.

Núi non nhìn ta vừa nghiêng đầu
Hình như hội ngộ

Từ ngàn thâu.

Ta tỉnh hay mơ ? Chiều nay trăng khép
Hang mi sâu

Hay tà dương thu

Mưa rơi mau ?

Em ơi ! Vết nắng phù kiều uốn mình ô thước,
Ta, suốt đời ngư phủ,
Thả con thuyền trên mái tóc em buồn lênh đênh.
Ôi chao đi vắng ! Đi Vắng thần linh !
Một phút, một giây, nhìn ta ngàn kiếp !
Thăm gọi cỏ hoa sang tự tình.
Lời nói băng khuâng, bàn tay duyên nghiệp.
Anh nhìn em như chiêm ngưỡng một hành tinh.

(Đường vào tình sử)



Ân tình dạ khúc

Đêm thân ái cố muốn hoa hồng nở,
Em tới đây tình tự một đôi lời.
Hồn phong hương trầm tuổi mộng hai mươi,
Ta nói khẽ đủ hai lòng nghe rõ.
Tình chẳng xa xôi mà lời trắng gió
Đến làm chi thêm nhạt giấc mơ này ?
Nói đi em, từng ý nhỏ nài say,
Từng rạo rức cánh lòng hoa đang mở.
Từng xao động vô cùng trong nhịp thở,
Từng mê ly qua một thoáng môi cười.
Cả rạt rào thương nhớ đây, em ơi !
Cả thao thức mạch đời trong tiếng nhẹ.
Ôi bất ngát trái tim hồng nhỏ bé
Nghe làm sao ân ái diệu rung trời ?
Nói đi em, cho từng mảnh sau rơi,
Từng vũ trụ tắt dần trong lồng ngực.

Xin hãy để cả mình em thồn thức
Trên tay này mở sẵn đón thân hoa.
Gió ân cần trộn lẫn tóc hai ta,
Gió đầm thấm giúp đôi hồn phơ phất.
Anh say ngắt tình em trong khúc mắt
Say hương thơm trên mái tóc tơ nhung.
Cặp môi em, xuân thấm nét hoa rừng,
Anh mê uống nhụy thơm tràn vị ngọt.
Nói đi em, lời tự tình thánh thót,
Hẹn ngàn năm trong một phút êm đềm
Lời tự tình, em hãy nói đi em
Lời tình tự cũng là lời bờ ngõ.
Đêm thân ái cố muốn hoa hồng nở,
Phấn hương bay phơ phất báo duyên lành.
Thơ ân tình, anh chuốt lựa mong manh.

(Đường vào tình sử)



Giáp mặt phù dung

Trong im lặng, tôi rùng mình nín thở,
Cầm tay em, nâng từng ngón tay hoa.
Tình yêu tràn trong thứ thịt, làn da,
Tình yêu rợn từ đầu mày, chân tóc.
Thoáng nét sương, nụ cười in khuôn ngọc,
Em băng khuâng hé nửa cặp môi hồng,
Mắt nhắm nghiền, và sóng ngực rung rung,
Hơi thở ăm nồm nung hương phấn đại.
Mặt giáp mặt đề hai lòng tê tái
Tôi điên rồ uống hết vị hoài nghi
Trên môi em — Hai dòng lệ dầm dìa,
Hai ngực ép tới vô cùng đau đớn.
Tôi e ngại từ nét mi sâu gợn,
Tôi xót thương từ sợi tóc thơm nồng.
Em là người như một cánh hoa rung,
Tôi khăng khít — ôi cõi đời tiêu tán !

Khi tỉnh lại, trông thấy trời xán lạn,
 Con đường đi bùng nở ánh muôn hồng.
 Em tuyết trần đã mở lối thiên cung
 Tôi sừng sốt hái nụ tình phong nhụy.
 Từ buổi ấy, mê một làn hương quý,
 Tôi ra đi, chưa biết sẽ về đâu ?
 Thấy quanh đây toàn xác thịt âu sầu
 Toàn những dáng hoa phai buồn ủ rû.
 Ôi hương sắc một thân hình nương tử !
 Cặp mắt thu và đôi má mùa xuân.
 Ôi ánh thiên hương một buổi yêu gần ?
 (Đường vào tình sử)



Xin hãy yêu tôi

Xin hãy yêu tôi, những lòng thiếu nữ !
 Tôi chép thơ ca tụng miệng hoa cười.
 Ôi những nàng như liễu, mắt xa xôi !
 Yêu tôi nhé, tôi vốn người mê đắm !
 Xin hãy yêu tôi, những lòng hoa thắm !
 Xuân đã hồng, thu biếc, tôi làm thơ.
 Cửa phòng tôi giăng lưới nhện mong chờ,
 Buồn phơ phất mới trông chiều, ngóng gió.
 Tôi vẫn ở một phòng sâu bé nhỏ,
 Riêng một đèn, một gối, một tình yêu.
 Đời của tôi là giấc mộng ban chiều,
 Tôi lấy bút vẽ con đường vũ trụ.
 Em có má hồng dạo lòng qua đó,
 Bởi vô tình không biết đấy mà thôi :
 Trời của tôi mà Thu cũng của tôi,
 Đề em tới em làm người khách lạ.
 Miệng kia xinh sao tình lơ đãng quá !
 Tôi không yêu sao có má em hồng ?
 Tôi không buồn sao có mắt em trong ?
 Tôi không mộng sao có lòng em đẹp ?

Nay đến trước xin yêu, hôn khép nép,
 Tự trời xanh rơi xuống đề gần em.
 Một tờ hoa đính ước gửi tơ kềm,
 Si tình thế vậy mà hiu quạnh mãi !
 Yêu tôi với ! tôi làm thơ ân ái
 Đề yêu người và cũng đề người yêu.
 Đề các em qua từng bước diễm kiều
 Trong cảnh nước non tình tôi xếp đặt.

Ngày hôm nay cánh bướm vàng phơ phất,
 Các em đi tha thướt, áo màu hoa.
 Đời đua vui, tôi buồn ở trong nhà,
 Tình chép mãi, thơ sầu như châu lệ.
 Các em dịu dàng sao tàn nhẫn thế ?
 Mà lòng tôi hoài vọng cứ đa tình.
 Hãy yêu tôi vì tôi biết em xinh,
 Tôi biết khóc đề cho Tình cảm động.
 Hãy yêu tôi vì tôi lam nên mộng,
 Hãy yêu tôi vì tôi dệt nên trời.
 Em đi trong trời mộng đó, em ơi !
 Theo áo nhẹ, bay cao hơn vũ trụ.
 Xin hãy yêu tôi, những lòng thiếu nữ !
 Một hôm nay Tình ghé bến Thu Hồng.
 Tôi khổ rồi, em có thấy yêu không ?

(Đường vào tình sử)



Cánh chim dĩ vãng

Anh trở lại con đường lên núi biếc,
 Thương mây bay từ đó vẫn cô đơn
 Những bông hoa còn có nửa linh hồn,
 Những lá cỏ nghiêng vai tìm mộng ảo.
 Ôi nắng cũ nhạt mùi hương đã thảo !
 Lạnh màu rêu, tảng đá nhớ chân đi.
 Những cánh chim từ quá khứ bay về,
 Tà áo mỏng chập chờn phai sắc bướm

Bài thơ nhỏ hôm xưa hồng nắng sớm,
 Trên môi em, gió núi đã gieo vần.
 Mùa hạ nào thơm mái tóc hoài xuân ?
 Hơi phấn thoảng còn ướp say hình bóng.
 Giấc em ngủ, thơ anh vẽ báo mộng,
 Nhấn sao khuya soi lên nụ hôn đầu.
 Ôi sườn non, mây lụa quấn vai nhau !
 Mỗi bậc đá nâng cao từng ước vọng.
 Em chuyền bước, trùng dương nào cuộn sóng
 Dưới bàn chân ? — Hời hộp biển cây xanh.
 Hương phất phơ chùm hoa mộng đầu cành,
 Gò má thẹn một màu hồng hợp cần.
 Hãy dừng lại hơi mùa hoa hồng phấn !
 Mấy hoàng hôn, mái tóc đã sang thu ?
 Trôi hàng mi, lá úa rụng tình cờ,
 Tờ thư lạnh, gió sương bay dòng chờ.
 Thương tâm sự, mưa sa vành nón cũ,
 Anh ngờ em mang cả núi non đi.
 Hoa quay đầu, cánh bướm cũng vu quy,
 Nhòa nắng xế, nụ cười mây khói tỏa.
 Ai trao gửi lời thề trên xác lá,
 Đề văng trắng tìm mãi dấu chân xưa ?
 Ngôi sao buồn lên đỉnh núi bơ vơ.
 Cảnh trình nữ, thu xanh màu tóc lợt.
 Lời ước hẹn dư âm truyền vách đá,
 Em vội đi, hờn giận tiếng non cao.
 Em đi rồi ! Then khóa cả chiêm bao,
 Gãy vóc mộng, gói tròn manh áo nhớ.
 Nhắc làm chi ! Ôi ! nhắc làm chi nữa ?
 Em đi rồi, mưa gió suốt trang thơ.
 Mây lia ngàn, e lệ cánh chim thu,
 Con bướm ép thoát hờn mơ giấc ngủ.
 Anh trở gót, hương đưa về núi cũ,
 Theo mây bay, tìm mãi hướng trắng thề.
 Nhắc làm chi ? Còn nhắc nữa làm chi. . ?
 (Đường vào tình sử)

Khi mới nhớn

Khi mới nhớn, tuổi mười lăm, mười bảy,
 Làm học trò, mắt sáng với môi tươi.
 Ta bước lên, chân vẫn dạo bên người,
 Ngoài cặp sách, trần ai xem cũng nhẹ.
 Đời thấp thoáng qua học đường nhỏ bé,
 Phố phường vui, cuộc sống mới lên hoa.
 Ta ngồi nghe những tiếng thị thành xa,
 Hồn lơ đãng mộng ra ngoài cửa lớp.
 Nắng thừa đó khiến lòng ta hồi hộp,
 Ta nhìn cao mới rõ bị giam cầm ?
 Ôi tiếng nào vang bốn bức tường câm ?
 Không khí nặng, mơ hồ thấy với bạn
 Ta nhớn lên, bước đường không giới hạn,
 Có lẽ đâu kìm giữ bởi tay người ?
 Tuổi hoa hồng — kiêu hãnh của ta ơi !
 Tình đã hẹn ở trên đường nắng mới.
 Ta ném bút, dẫm lên Sầu một buổi,
 Xa vở bài, mở rộng Sách Ham Mê.
 Đã từng phen trào cồng bỏ trường về,
 Xếp đạo đức dưới bàn chân ngạo mạn.
 Đời đời mới từ ngày ta dấy loạn,
 Sớm như chiều hư thực bóng hoa hương.
 Ta ra đi, tìm lớp học thiên đường,
 Và khi đó thì mẹ yêu ngồi khóc. . .
 Ôi khoát lặc cửa những giờ trốn học,
 Những bình minh xuân đẹp, những chiều thu !
 Bao cảnh nước mây dăm thắm hẹn hò,
 Khi biếng gặp, nhớ nhung pha màu áo.
 Hơi thành đô với linh hồn Bách Thảo !
 Còn nhớ ta, chàng tuổi trẻ tóc bay,
 Làm học trò nhưng không sách cầm tay,
 Có tâm sự đi nói cùng cây cỏ.

Riêng ta nhớ những trưa hè sắc đỏ,
 Đường hoàng lan nắng động : lối đi quen.
 Nghìn bóng cây chen bóng mộng hư huyền,
 Ta đến đó lần đầu nghe rạo rức.
 Thấy phảng phất hình đôi vai, bộ ngực,
 Làn môi tươi in một nét son hồng.
 Cặp má nào phơn phớt ánh phù dung,
 Đầu là lướt mái tóc dài sóng gợn ?

Ta ngây ngất cả tấm thân vừa nhớn,
 Bỗng rùng mình thở với ánh hương qua,
 Tưởng hương thơm một da thịt đàn bà.
 (Đường vào tình sử)



Cung đàn tưởng niệm

Khi anh chết, các Em về đâu nhé,
 Vị chút tình lưu luyến với nhau xưa
 Anh muốn thấy các em cùng nhỏ lệ,
 Tay cầm hoa, xoa tóc đứng bên mồ
 Em là hươu, Em là Buồn cổ kết,
 Tự ngày anh ra sống kiếp trần ai
 Em khóc cho anh nỗi hận tình dài,
 Em nói cho anh tấm lòng cô lữ
 Va em nữa, ôi Sầu-Hoài-Thương-Nữ !
 Anh thường mê tiếng hát của Em xưa.
 Những ngày vui bóng mộng mắt không ngờ,
 Em thân ái vẫn cùng anh tưởng nhớ -
 Anh quên đây : còn người em duyên số,
 Em đã về chưa nhỉ ? hỡi Đau Thương !
 Nhớ cùng em đối bóng mấy canh trường,
 Tự đêm ấy cầm tay nhau không nói. . .

Anh tưởng niệm các Em về mặt buổi,
 Ở bên mồ, cỏ úa sắc chiều rơi.
 Ngược Sông Mê, bàng bạc nẻo luân hồi,
 Sầu rữ tóc, ngậm ngùi in khóe mắt.
 Anh đã thấy đáng Em buồn cúi mặt,
 Anh cảm lòng vì lệ của Thương Đau.
 Các Em sang vĩnh biệt tấm thân sâu,
 Các Em khóc, các Em buồn lắm nhỉ ?
 Phải xa anh, từ đây đường nhân thế,
 Các Em đi phiêu bạt giữa thời gian -
 Và từ đây trong khe núi, bên ngàn,
 Các Em dạo, làm những hồn oan khổ.
 Anh bơ vơ lạc trên đường thiên cổ,
 Lạnh tâm tư, mờ tỏ ánh tình cầu.
 Mắt anh rồi, các Em sẽ về đâu ?

(Đường vào tình sử)



Hoa bay về ngàn

Em đi, rừng núi vào Xuân.
 Áo thiên thanh dệt trắng ngàn hoa bay.
 Búp lan dài lướt ngón tay,
 Cả lâm tuyền nhớ gót giày phong hương.
 Nghe như đàn lá cung thương,
 Bầy chim bên suối soi gương tự tình
 Cỏ thơm nếp lụa đồng trinh,
 Mây giăng cánh bướm cho mình lên non -
 Sông rừng uốn khúc lưng thon,
 Nụ cười hoa đại nét son nào nung,
 Tình vương xóm Mán trập trùng,
 Lòng như xuân tỏa hồn rừng hoang vu.
 Cầu treo nối nhịp tương tư,
 Lặng trong cây lá, giấc mơ về ngàn.

Nắng soi ấm mái nhà sàn,
 Hơi xuân ử cánh phong lan nở nà.
 Ống vàng mái tóc tiên sa,
 Cỏ đôi chắt phớt lược ngà buông lơ.
 Nhớ về Bản nhỏ lưng trời,
 Xuân đi, còn lần nụ cười trong mây.
 (Đường vào tình sử)



Xuân ấm hương rừng

Thương em, trắng xê nửa vầng,
 Mùa xuân thở ấm hương rừng trên vai.
 Giang tay ôm bóng núi dài,
 Đã thiên sơn có hồn ai tạc hình ?
 Tiếng vang chim lạ gọi mình,
 Huyền âm chín cõi ư mình truyền về.
 Sao chìm đáy mắt sơn khê,
 Màu đêm đã thú hôn mê tóc rừng.
 Lửa sàn linh loạn hoa dung,
 Núi nghiêng vai áo cầm nhung đồi màu.
 Hồn nào ngủ thiếp bông lau,
 Bạc thời gian, cánh bướm, sâu ngàn xưa.
 Chập chờn khe liếp trắng mưa,
 Bên Em, mùi phấn giao mùa còn say ?
 Nửa vầng trăng, nét xuân gầy,
 Ta mơ giấc ngủ còn ngây hồn rừng.
 Em đi, sâu núi chắt từng,
 Gót chân từ thạch buồng trũng sóng hoa.
 Mây bay ánh mắt trắng tà,
 Nồng hương cỏ dại, sương pha áo ngàn.
 Người đi vào giấc mơ tan,
 Ta soi dòng suối đêm tàn tìm nhau.
 (Đường vào tình sử)

